

Số: 01/NQ-VTK-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 28 tháng 04 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
(NHIỆM KỲ 2025 – 2030)
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ DỊCH VỤ VIETTEL

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ DỊCH VỤ VIETTEL

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ của Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 (nhiệm kỳ 2025-2030) của Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel ngày 28/04/2025.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025, định hướng năm 2025 số 01/BC-VTK-HĐQT ngày 04/04/2025.

Điều 2. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ năm 2020- 2025, phương hướng nhiệm kỳ 2025 - 2030 số 02/BC-VTK-HĐQT ngày 04/04/2025.

Điều 3. Thông qua Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2024 và kế hoạch SXKD năm 2025 của Ban Điều hành số 03/BC-VTK-BĐH ngày 04/04/2025.

Điều 4. Thông qua Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD giai đoạn 2020-2025 và kế hoạch SXKD giai đoạn 2025 - 2030 của Ban Điều hành số 04/BC-VTK-BĐH ngày 04/04/2025

Điều 5. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2024 và định hướng hoạt động năm 2025 số 05/BC-VTK-BKS ngày 04/04/2025.

Điều 6. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020 - 2025 và định hướng hoạt động nhiệm kỳ 2025 - 2030 số 06/BC-VTK-BKS ngày 04/04/2025.

Điều 7. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán tại tờ trình số 01/TTr-VTK-ĐHĐCĐ ngày 04/04/2025.



Điều 8. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2024 tại tờ trình số 02/TTr-VTK-ĐHĐCĐ ngày 04/04/2025.

Điều 9. Thông qua mức thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2024 và đề xuất mức thù lao cho năm 2025 tại tờ trình số 03/TTr-VTK-ĐHĐCĐ ngày 04/04/2025.

Điều 10. Thông qua đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 tại tờ trình số 04/TTr-VTK-ĐHĐCĐ ngày 04/04/2025.

Điều 11. Thông qua việc chấp thuận các hợp đồng, giao dịch với Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội tại tờ trình số 05/TTr-VTK-ĐHĐCĐ ngày 04/04/2025.

Điều 12. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2020-2025 và đề cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2025-2030.

Điều 13. Thông qua kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030. Chi tiết:

1. Thành viên Hội đồng quản trị: Ông Đào Xuân Vũ, Ông Hà Minh Tuấn, Ông Nguyễn Đăng Hùng, Ông Đào Nguyễn Hữu Đức, Ông Đào Vũ Song Hà trúng cử thành viên hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025-2030
2. Thành viên Ban Kiểm soát: Ông Nguyễn Đức Cường, Ông Nguyễn Duy Trọng, Bà Trần Minh Thủy trúng cử thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030.

Điều 13. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua toàn văn tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 28/04/2025.

2. Các ông/bà thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành và toàn thể cổ đông của Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai theo thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ của mình phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel.

Nơi nhận:

- Như Điều 10
- UBCKNN, SGDCKHN
- Lưu: VT.TV.Ha10

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



LÊ BÁ TÂN

Số: 01/BB-VTK-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 28 tháng 04 năm 2025

**BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
(NHIỆM KỲ 2025 - 2030)
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ DỊCH VỤ VIETTEL**

Công ty: Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel

Giấy đăng ký kinh doanh số: 0100109106-075 ngày 18/09/2023 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp.

Trụ sở tại: Số 1 Giang văn Minh, P.Kim Mã, Q.Ba Đình, TP Hà Nội.

Vào hồi 14h00 ngày 28 tháng 04 năm 2025, tại Hội trường Tầng 3 Tháp Tây, Tòa nhà Hancorp, Số 72 Trần Đăng Ninh, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Công ty Cổ phần Tư vấn và Dịch vụ Viettel đã tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 (nhiệm kỳ 2025 - 2030).

Diễn biến và nội dung như sau:

A. KHAI MẠC ĐẠI HỘI

1. Ông Mai Xuân Thiều đại diện Ban Tổ chức đã giới thiệu đại biểu về dự Đại hội. Đại biểu gồm có:

✦ Cổ đông của Công ty Cổ phần Tư vấn và Dịch vụ Viettel theo danh sách được Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam chốt tại thời điểm ngày 02/04/2025.

✦ Đại diện Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành Công ty:

- | | |
|----------------------------|-------------------------------------|
| - Ông Lê Bá Tân | - Chủ tịch HĐQT |
| - Ông Nguyễn Đăng Hùng | - Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty |
| - Bà Trương Thị Thu Hà | - Thành viên HĐQT |
| - Ông Nguyễn Địch Tuấn Anh | - Thành viên HĐQT |
| - Ông Nguyễn Hữu Đức | - Phó Giám đốc Công ty |
| - Ông Vũ Song Hà | - Phó Giám đốc Công ty |
| - Ông Lê Tuấn Anh | - Kế toán trưởng Công ty |
| - Ông Phan Thế Trường | - Trưởng ban Kiểm soát |



- Ông Nguyễn Đức Cường
- Bà Phan Thị Hồng Hạnh
- Thành viên Ban Kiểm soát
- Thành viên Ban Kiểm soát

2. Đại hội đã nghe ông Đỗ Bình Phiên – Trưởng ban thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông và đại diện cổ đông dự họp như sau:

Tổng số cổ đông được quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 là: 1.858 cổ đông, sở hữu và đại diện cho tổng số 9.383.230 cổ phần, tương đương với 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông thực tế dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 là: 20 cổ đông, sở hữu và đại diện cho tổng số 6.573.716 cổ phần có quyền biểu quyết, tương đương với 70,1% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Tư vấn và Dịch vụ Viettel.

Theo Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và Điều lệ của Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty. Như vậy, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành. Các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp có quyền biểu quyết theo số cổ phần mà họ sở hữu hoặc đại diện.

3. Đại hội đã biểu quyết và nhất trí thông qua số lượng và thành phần Đoàn Chủ tịch với tỷ lệ biểu quyết 100%. Đoàn Chủ tịch gồm:

- Ông Lê Bá Tân
- Ông Nguyễn Đăng Hùng
- Ông Vũ Song Hà
- Chủ tọa/Chủ tịch đoàn
- Thành viên
- Thành viên

4. Đại hội đã biểu quyết và nhất trí thông qua số lượng và thành viên Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu với tỷ lệ biểu quyết 100%, cụ thể:

✚ **Ban Thư ký:**

- Bà Nguyễn Thị Thu Hà
- Ông Ngô Phúc Tâm
- Trưởng ban
- Thành viên

✚ **Ban Kiểm phiếu:**

- Ông Đặng Xuân Thắng
- Ông Nguyễn Quốc Nam
- Trưởng ban
- Thành viên

5. Đại hội đã biểu quyết và nhất trí thông qua Chương trình Đại hội, Quy chế làm việc của Đại hội và Thể lệ Biểu quyết, với tỷ lệ biểu quyết là 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội.

B. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI

Trình bày các Báo cáo, tờ trình trước Đại hội

1. Ông Nguyễn Đăng Hùng – Thành viên HĐQT thay mặt HĐQT trình bày Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 và định hướng hoạt động năm 2025; Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020 – 2025 và phương hướng hoạt động nhiệm kỳ 2025 – 2030; Tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2020-2025 và đề cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2025-2030

2. Ông Vũ Song Hà – Phó Giám đốc Công ty trình bày Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2024 và kế hoạch SXKD năm 2025 của Ban Điều hành; Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD giai đoạn 2020 - 2025 và kế hoạch SXKD giai đoạn 2025 - 2030 của Ban Điều hành.

3. Ông Phan Thế Trường – Trưởng ban Kiểm soát thay mặt Ban Kiểm soát trình bày Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2024 và định hướng hoạt động năm 2025; Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020 – 2025 và định hướng hoạt động nhiệm kỳ 2025 – 2030; Tờ trình về việc đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2025; Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc thông qua thù lao của HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2025.

4. Ông Lê Tuấn Anh – Kế toán trưởng đọc tờ trình của Hội đồng quản trị về việc thông qua Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán năm 2024;

5. Ông Lê Tuấn Anh – Kế toán trưởng đọc tờ trình của Hội đồng quản trị về việc thông phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2024. Cụ thể như sau:

Đơn vị: đồng

TT	Chỉ tiêu	Số tiền	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế (LNST) chưa phân phối của năm trước	0	
2	LNST trên BCTC năm 2024	30.613.653.325	
3	LNST dùng để phân phối của năm 2024	30.613.653.325	
4	Trích lập các quỹ	16.538.808.325	
4.1	Trích lập Quỹ Đầu tư phát triển	8.796.040.325	
4.2	Trích quỹ Khen thưởng, phúc lợi của Người lao động	7.160.537.000	
4.3	Trích quỹ thưởng của Người quản lý	582.231.000	
5	Chi trả cổ tức	14.074.845.000	
	Tỷ lệ chi trả cổ tức/Vốn điều lệ Trong đó:	15%	

-	Trả cổ tức bằng tiền	14.074.845.000	
	Tỷ lệ trả cổ tức bằng tiền/Vốn điều lệ	15%	
6	LNST chưa phân phối	0	

Đề xuất:

- Đối với việc trích quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi tại mục 4.2: Giao Giám đốc Công ty phân bổ tỷ lệ trích quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi và quyết định chi trên cơ sở nhu cầu chi thực tế, quy định pháp luật và nội bộ của Công ty

- ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT, BKS xem xét, quyết định mức thưởng, hình thức thưởng và phương án thưởng cụ thể tại mục 4.3 của Công ty.

6. Ông Lê Tuấn Anh – Kế toán trưởng đọc tờ trình của Hội đồng quản trị về việc chấp thuận các Hợp đồng, giao dịch với Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội.

II. Thảo luận nội dung các báo cáo, tờ trình Đại hội:

➤ Cổ đông đặt câu hỏi :

✓ Cổ đông được ủy quyền Vũ Lương Hùng đặt câu hỏi tại Đại hội :

- Năm 2024, giá trị các hợp đồng VTK ký với các đơn vị ngoài Tập đoàn Viettel, chưa lên doanh thu là bao nhiêu?

- Năm 2024, doanh thu nước ngoài VTK là bao nhiêu ? chiếm tỷ trọng bao nhiêu trong tổng doanh thu ?

- Ngoài những khách hàng lớn như Viettel, Mobifone, Vinafone thì VTK còn có những khách hàng lớn nào ?

- Động lực tăng trưởng doanh thu năm 2025 của VTK đến từ mảng doanh thu của ngành nghề nào ?

- Trong giai đoạn 2025-2030 VTK phấn đấu đạt doanh thu nghìn tỷ, VTK có công bố BTCT theo quý không ?

✓ Cổ đông Nguyễn Giang Sơn đặt câu hỏi tại Đại hội :

- Đề nghị VTK làm rõ kế hoạch chi trả cổ tức giai đoạn 2025-2030 ?

➤ Đoàn chủ tịch trả lời các câu hỏi của cổ đông

✓ Trả lời câu hỏi của Cổ đông được ủy quyền Vũ Lương Hùng:

- Năm 2024 giá trị hợp đồng ký với các đơn vị ngoài Tập đoàn Viettel đang thực hiện và chưa lên doanh thu là 82 tỷ đồng.

- Năm 2024, doanh thu từ thị trường nước ngoài là 16,5 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 4,3% tổng doanh thu

- Ngoài những khách hàng lớn như Viettel, Mobifone, Vinafone, VTK còn có những khách hàng đến từ BQLDA quận huyện, các đơn vị trực thuộc Bộ Công an, Bộ Quốc Phòng...

- Năm 2025 doanh thu của VTK chủ yếu đến từ các ngành nghề như : đo lường và tối ưu chất lượng mạng lưới, thi công gia cố củng cố hạ tầng viễn thông, thi công xây dựng trạm BTS mới...

- Đến năm 2030 vốn điều lệ của VTK dự kiến đạt 200 tỷ đồng, VTK sẽ thực hiện công bố thông tin theo đúng quy định của Pháp luật.

✓ Trả lời câu hỏi của Cổ đông Nguyễn Giang Sơn:

- Giai đoạn 2025-2030 VTK đặt mục tiêu chi trả cổ tức bằng tiền mặt là 15% vốn điều lệ, ngoài ra Công ty có lộ trình tăng vốn điều lệ từ 93 tỷ lên 200 tỷ đồng từ Quỹ đầu tư phát triển.

III. Biểu quyết thông qua các báo cáo và tờ trình của Đại hội

Trước khi biểu quyết, Ban Thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông trước khi bỏ phiếu biểu quyết. Nội dung như sau: Tổng số cổ đông có mặt trước thời điểm biểu quyết là: 20 cổ đông, đại diện cho: 6.573.716 phiếu biểu quyết, chiếm 70,1% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của Công ty.

Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua các báo cáo, tờ trình của Đại hội và miễn nhiệm, đề cử thành viên Ban Kiểm soát theo phương thức bỏ phiếu kín.

Đại hội đã nghe ông Đặng Xuân Thắng – đại diện Ban Kiểm phiếu lên công bố kết quả kiểm phiếu tại Đại hội.

Tổng số phiếu phát ra là: 6.573.716 phiếu biểu quyết (cổ phần).

Tổng số phiếu thu về là: 6.573.716 phiếu biểu quyết (cổ phần).

Số phiếu hợp lệ là: 6.573.716 phiếu biểu quyết (cổ phần).

Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết (cổ phần).

Các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 (nhiệm kỳ 2025 – 2030) nhất trí, thông qua gồm:

1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 và định hướng hoạt động năm 2025 tại văn bản số 01/BC-VTK-HĐQT ngày 04/04/2025

- Tổng số phiếu biểu quyết: 6.573.716 phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu hợp lệ: 6.573.716 phiếu, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu tán thành: 6.573.716 phiếu, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không ý kiến: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết.

2. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020 – 2025 và phương hướng hoạt động nhiệm kỳ 2025 – 2030 tại văn bản số 02/BC-VTK-HĐQT ngày 04/04/2025

- Tổng số phiếu biểu quyết: 6.573.716 phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu hợp lệ: 6.573.716 phiếu, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu tán thành: 6.573.716 phiếu, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không ý kiến: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết.

3. Thông qua Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2024 và Kế hoạch SXKD năm 2025 của Ban Điều hành tại văn bản số 03/BC-VTK-BĐH ngày 04/04/2025.

- Tổng số phiếu biểu quyết: 6.573.716 phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu hợp lệ: 6.573.716 phiếu, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu tán thành: 6.573.716 phiếu, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không ý kiến: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết.

4. Thông qua Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD giai đoạn 2025 - 2030 và Kế hoạch SXKD giai đoạn 2025 - 2030 của Ban Điều hành tại văn bản số 04/BC-VTK-BĐH ngày 04/04/2025.

- Tổng số phiếu biểu quyết: 6.573.716 phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu hợp lệ: 6.573.716 phiếu, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu tán thành: 6.573.716 phiếu, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không ý kiến: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết.

5. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2024 và định hướng hoạt động năm 2025 tại văn bản số 05/BC-VTK-BKS ngày 04/04/2025.

- Tổng số phiếu biểu quyết: 6.573.716 phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu hợp lệ: 6.573.716 phiếu, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu tán thành: 6.573.716 phiếu, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không ý kiến: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết.

6. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020 – 2025 và định hướng hoạt động nhiệm kỳ 2025 – 2030 tại văn bản số 06/BC-VTK-BKS ngày 04/04/2025.

- Tổng số phiếu biểu quyết: 6.573.716 phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu hợp lệ: 6.573.716 phiếu, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu tán thành: 6.573.716 phiếu, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không ý kiến: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết.

7. Thông qua Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán năm 2024 tại tờ trình số 01/TTr-VTK-ĐHĐCĐ ngày 04/04/2025.

- Tổng số phiếu biểu quyết: 6.573.716 phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu hợp lệ: 6.573.716 phiếu, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu tán thành: 6.573.716 phiếu, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không ý kiến: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết.

8. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2024 tại tờ trình số 02/TTr-VTK-ĐHĐCĐ ngày 04/04/2025.

- Tổng số phiếu biểu quyết: 6.573.716 phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu hợp lệ: 6.573.716 phiếu, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu tán thành: 6.573.716 phiếu, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không ý kiến: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết.

9. Thông qua mức thù lao cho thành viên HĐQT và BKS năm 2025 tại tờ trình số 03/TTr-VTK-ĐHĐCĐ ngày 04/04/2025.

- Tổng số phiếu biểu quyết: 6.573.716 phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu hợp lệ: 6.573.716 phiếu, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết.



- Số phiếu tán thành: 6.573.716 phiếu, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không ý kiến: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết.

10. Thông qua đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2025 tại tờ trình số 04/TTr-VTK-ĐHĐCĐ ngày 04/04/2025.

- Tổng số phiếu biểu quyết: 6.573.716 phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu hợp lệ: 6.573.716 phiếu, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu tán thành: 6.573.716 phiếu, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không ý kiến: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết.

11. Thông qua việc chấp thuận các hợp đồng, giao dịch với Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội tại tờ trình số 05/TTr-VTK-ĐHĐCĐ ngày 04/04/2025 (Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội không có quyền biểu quyết nội dung này).

- Tổng số phiếu biểu quyết: 583.125 phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu hợp lệ: 583.125 phiếu, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu tán thành: 583.125 phiếu, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không ý kiến: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết.

12. Thông qua việc kết thúc nhiệm kỳ III (2020-2025) và bầu cử nhân sự nhiệm kỳ IV (2025-2030) đối với HĐQT và BKS tại Tờ trình số 06/TTr-VTK-ĐHĐCĐ ngày 28/04/2025

- Tổng số phiếu biểu quyết: 6.573.716 phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu hợp lệ: 6.573.716 phiếu, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu tán thành: 6.573.716 phiếu, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không ý kiến: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết.

✚ Những nội dung Đại hội biểu quyết và nhất trí không thông qua: không.

IV. Bầu thành viên HĐQT/BKS nhiệm kỳ 2025-2030



Đại hội đã thông qua tờ trình kết thúc nhiệm kỳ 2020-2025 và thông qua nhân sự nhiệm kỳ 2025-2030 đối với HĐQT, BKS; Quy chế bầu cử, với tỷ lệ 100% phiếu biểu quyết

Số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2025-2030 cần bầu: 05 thành viên. Danh sách ứng cử như sau:

- Ông Đào Xuân Vũ
- Ông Hà Minh Tuấn
- Ông Nguyễn Đăng Hùng
- Ông Nguyễn Hữu Đức
- Ông Vũ Song Hà

Số lượng thành viên BKS nhiệm kỳ 2025-2030 cần bầu: 03 thành viên. Danh sách ứng cử như sau:

- Ông Nguyễn Đức Cường
- Ông Nguyễn Duy Trọng
- Bà Trần Thị Minh Thủy

Ban Thăm tra tư cách cổ đông đã công bố báo cáo kết quả thăm tra tư cách cổ đông trước khi bỏ phiếu bầu cử. Nội dung như sau: Tổng số cổ đông có mặt trước thời điểm biểu quyết là: 20 cổ đông, 6.573.716 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 70,1% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Đại hội đã tiến hành bỏ phiếu kín vào lúc 16h50 ngày 28/04/2025 theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế bầu cử. Đại hội đã nghe Ông Đặng Xuân Thắng – Trưởng ban kiểm phiếu đại diện Ban kiểm công bố kết quả bầu thành viên HĐQT/BKS như sau:

- Tổng số phiếu bầu cử phát ra là 20 phiếu, tương ứng với 6.573.716 cổ phần có quyền biểu quyết.

- Tổng số phiếu bầu cử thu vào là 20 phiếu, tương ứng với 6.573.716 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 100% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết phát ra.

- Tổng số phiếu bầu cử không tham gia bầu cử là 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết phát ra.

- Tổng số phiếu bầu cử không hợp lệ là 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết phát ra.

- Tổng số phiếu bầu cử hợp lệ là 20 phiếu, tương ứng với 6.573.716 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 100% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết phát ra.

➤ **Kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị:**

- Ông Đào Xuân Vũ: nhận được 20 phiếu bầu cử, tương ứng với 7.280.460 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 110,8% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
- Ông Nguyễn Đăng Hùng: nhận được 20 phiếu bầu cử, tương ứng với 6.779.965 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 103,1% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Ông Hà Minh Tuấn: nhận được 20 phiếu bầu cử, tương ứng với 6.679.460 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 101,6% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Ông Nguyễn Hữu Đức: nhận được 20 phiếu bầu cử, tương ứng với 5.978.460 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 90,9% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Ông Vũ Song Hà: nhận được 20 phiếu bầu cử, tương ứng với 6.150.235 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 93,6% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Kết quả bầu cử thành viên Ban Kiểm soát:

- Ông Nguyễn Đức Cường: nhận được 20 phiếu bầu cử, tương ứng với 6.979.361 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 106,2% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Ông Nguyễn Duy Trọng: nhận được 20 phiếu bầu cử, tương ứng với 6.779.361 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 103,1% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Bà Trần Thị Minh Thủy: nhận được 20 phiếu bầu cử, tương ứng với 5.962.426 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 90,7% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Theo kết quả kiểm phiếu, Ông Đào Xuân Vũ, Ông Hà Minh Tuấn, Ông Nguyễn Đăng Hùng, Ông Đào Nguyễn Hữu Đức, Ông Đào Vũ Song Hà trúng cử thành viên HĐQT; Ông Nguyễn Đức Cường, Ông Nguyễn Duy Trọng, Bà Trần Thị Minh Thủy trúng cử thành viên Ban Kiểm soát Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel nhiệm kỳ 2025-2030.

C. KẾT LUẬN ĐẠI HỘI

1. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Tư vấn và Dịch vụ Viettel đã được tổ chức theo đúng trình tự, thủ tục pháp luật quy định. Đại hội biểu quyết thông qua tất cả các vấn đề thuộc nội dung chương trình họp của Đại hội

2. Đại hội đã nghe Bà Nguyễn Thị Thu Hà – Trưởng ban Thư ký đọc dự thảo và thông qua Biên bản, Nghị quyết của Đại hội, kết quả biểu quyết:

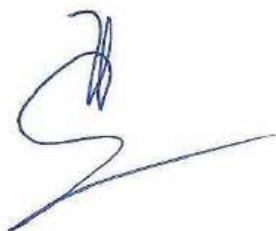
- Tổng số phiếu biểu quyết: 6.573.716 phiếu biểu quyết
- Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm 0 % tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu hợp lệ: 6.573.716 phiếu, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu tán thành: 6.573.716 phiếu, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không ý kiến: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết.

16-07/2025
 TỶ
 AN
 DỊCH VỤ
 TEL
 P. H. A.

Biên bản này được lập thành ba (03) bản, mỗi bản gồm 11. trang có giá trị pháp lý như nhau, một (01) bản gửi UBCKNN, một (01) bản gửi SGDCK Hà Nội; một (01) bản lưu tại Công ty Cổ phần Tư vấn và Dịch vụ Viettel.

Biên bản này được lập vào hồi 17h40 ngày 28/04/2025 ngay sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Tư vấn và Dịch vụ Viettel kết thúc.

**T/M BAN THƯ KÝ
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Thị Thu Hà

**T/M ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỌA**



Lê Bá Tân

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-----o0o-----

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
(NHIỆM KỲ 2025-2030)
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ DỊCH VỤ VIETTEL

- 1. Thời gian tổ chức:** Từ 13h30 đến 17h30 ngày 28/04/2025.
- 2. Địa điểm:** Hội trường Tầng 3 – Tổ hợp nhà ở đa năng, Số 72 Trần Đăng Ninh, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, TP Hà Nội.
- 3. Nội dung chi tiết:**

Thời gian	Nội dung	Thực hiện
13h30 - 14h00	1. Đón tiếp đại biểu 2. Đăng ký đại biểu 3. Phát tài liệu 4. Kiểm tra tư cách cổ đông	- Ban Tổ chức - Ban Tổ chức - Ban Tổ chức - Ban TTr TCCĐ
14h00 - 14h10	5. Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông và công bố số lượng cổ đông tham dự. 6. Thông qua thành phần Đoàn Chủ tịch	- Ban TTr TCCĐ - Ban Tổ chức
14h10 - 14h20	7. Thông qua Ban Thư ký 8. Thông qua Ban Kiểm phiếu	- Chủ tịch đoàn - Chủ tịch đoàn
14h20 - 14h35	9. Thông qua chương trình Đại hội 10. Thông qua Dự thảo Quy chế Đại hội và Thẻ lệ biểu quyết	- Chủ tịch đoàn - Chủ tịch đoàn
14h35 - 16h10	11. Trình bày các nội dung: a) Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2024 và phương hướng năm 2025. b) Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động nhiệm kỳ 2020-2025 và định hướng hoạt động nhiệm kỳ 2025-2030 c) Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2024 và kế hoạch SXKD năm 2025 của Ban Điều hành Công ty. d) Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD giai đoạn 2020 - 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh giai đoạn 2025 -2030 của Ban Điều hành e) Báo cáo kết quả hoạt động của BKS năm 2024	- Chủ tịch đoàn chủ trì - Đại diện HĐQT - Đại diện HĐQT - Đại diện BGĐ - Đại diện BGĐ - Đại diện BKS

Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel



	<p>và Kế hoạch năm 2025.</p> <p>f) Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả hoạt động nhiệm kỳ 2020-2025 và kế hoạch hoạt động nhiệm kỳ 2025-2030.</p> <p>g) Tờ trình Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán.</p> <p>h) Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2024.</p> <p>i) Tờ trình thông qua mức thù lao cho thành viên HĐQT và BKS năm 2025.</p> <p>j) Tờ trình đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025.</p> <p>k) Tờ trình chấp thuận các hợp đồng, giao dịch với Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân Đội.</p> <p>l) Tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2020-2025 và đề cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2025-2030.</p>	<p>- Đại diện BKS</p> <p>- Kế toán trưởng</p> <p>- Kế toán trưởng</p> <p>- Đại diện BKS</p> <p>- Đại diện BKS</p> <p>- Kế toán trưởng</p> <p>- Đại diện HĐQT</p>
16h10 - 16h30	<p>12. Đại biểu phát biểu ý kiến</p> <p>13. Tiếp thu ý kiến, giải trình</p>	<p>- Đại biểu</p> <p>- Đoàn Chủ tịch</p>
16h30 - 16h50	<p>14. Đại hội bỏ phiếu thông qua các nội dung và bỏ phiếu bầu cử.</p> <p>Đại hội nghỉ giải lao 10 phút</p> <p>15. Công bố kết quả kiểm phiếu các vấn đề thông qua tại Đại hội và kết quả bầu cử</p> <p>16. Biểu quyết thông qua kết quả kiểm phiếu bằng Thẻ biểu quyết.</p>	<p>- Ban Kiểm phiếu</p> <p>- Ban Kiểm phiếu</p> <p>- Chủ tịch Đoàn</p>
16h50 - 17h30	<p>21. Đọc Dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội.</p> <p>22. Biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết.</p> <p>23. Bế mạc Đại hội.</p>	<p>- Ban Thư ký</p> <p>- Chủ tịch đoàn</p> <p>- Chủ tịch đoàn</p>

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

 Thượng tá Lê Bá Tân

**QUY CHẾ LÀM VIỆC
CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
(NHIỆM KỲ 2025-2030)**

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 (nhiệm kỳ 2025-2030) (sau đây gọi tắt là “Đại hội”) của Công ty Cổ phần Tư vấn và Dịch vụ Viettel (Công ty).

2. Quy chế này quy định cụ thể về nguyên tắc làm việc, điều kiện tham dự, trật tự Đại hội, điều kiện tiến hành Đại hội, quyền và nghĩa vụ của: cổ đông và các cơ quan điều hành, giúp việc Đại hội; Phương thức biểu quyết và thông qua các nội dung tại Đại hội.

Điều 2. Nguyên tắc làm việc của Đại hội

1. Công khai, công bằng, dân chủ.
2. Đảm bảo quyền lợi cổ đông, của Công ty.
3. Tuân thủ quy định Pháp luật và Điều lệ Công ty và Quy chế này.

Chương II

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG, NGƯỜI THAM DỰ, CÁC CƠ QUAN ĐIỀU HÀNH, GIÚP VIỆC ĐẠI HỘI

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người đại diện ủy quyền của Cổ đông tham dự Đại hội.

1. Được nhận thẻ biểu quyết, tài liệu họp và các tài liệu khác theo quy định của Công ty.

2. Được tham dự và phát biểu trực tiếp tại Đại hội theo sự điều hành của Đoàn Chủ tịch hoặc ghi ý kiến vào phiếu ý kiến đóng góp gửi Ban tổ chức Đại hội. Ý kiến đóng góp bằng văn bản có giá trị như ý kiến phát biểu trực tiếp tại Đại hội.

3. Được biểu quyết đối với tất cả các vấn đề trong nội dung chương trình Đại hội.

4. Đến họp đúng giờ, trong trường hợp đến họp muộn vẫn có thể đăng ký tham dự và thực hiện biểu quyết ngay nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước đó không bị ảnh hưởng.

5. Phải xuất trình CCCD hoặc giấy tờ tùy thân khác, giấy mời, giấy ủy quyền (nếu có) để Ban thẩm tra tư cách cổ đông đối chiếu, thực hiện thủ tục



đăng ký dự Đại hội và được nhận Thẻ biểu quyết, Tài liệu họp và các tài liệu khác theo quy định của Ban Tổ chức.

6. Tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế này; Tuân thủ sự điều hành của Chủ tịch đoàn và Ban tổ chức Đại hội, không gây rối hoặc gây mất trật tự trong Đại hội.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn Chủ tịch

1. Thành phần và số lượng thành viên Đoàn Chủ tịch do Ban Tổ chức đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

2. Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch:

- Điều hành công việc của Đại hội theo Chương trình họp, Quy chế làm việc đã được ĐHĐCĐ thông qua.

- Phân công công tác các thành viên Đoàn Chủ tịch.

- Duy trì phần thảo luận của các cổ đông.

- Trả lời những vấn đề Đại hội yêu cầu.

- Kết luận những vấn đề được thảo luận tại Đại hội, điều hành thông qua Nghị quyết của Đại hội.

- Đề xuất thay đổi chương trình họp; hoãn/tạm dừng họp; thay đổi địa điểm họp; quyết định các biện pháp an ninh cần thiết để duy trì trật tự, an ninh đảm bảo an toàn Đại hội và các nhiệm vụ khác theo quy định tại Điều lệ Công ty.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Ban Thẩm tra tư cách cổ đông

Ban thẩm tra tư cách cổ đông có nhiệm vụ:

- Thẩm tra tư cách cổ đông có đủ điều kiện tham dự Đại hội theo quy định pháp luật và Quy chế tổ chức Đại hội.

- Trả lời chất vấn hoặc phát hiện các vấn đề cần xem xét về tư cách cổ đông.

- Tổng hợp và báo cáo với Đại hội kết quả thẩm tra tư cách cổ đông.

- Thực hiện các công việc khác theo phân công của Đoàn Chủ tịch.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu

Là bộ phận chuyên trách của Đại hội đồng cổ đông, thành phần, số lượng và nhân sự do Ban Tổ chức đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua, có nhiệm vụ:

- Kiểm đếm, thống kê số lượng phiếu biểu quyết để xác định số lượng cổ đông và số cổ phần mà họ đại diện, xác định số lượng, tỷ lệ ý kiến tán thành, không tán thành và không có ý kiến thuộc nội dung Đại hội.

- Hướng dẫn cổ đông sử dụng Thẻ biểu quyết, cách thức bỏ phiếu biểu quyết vấn đề trình Đại hội.

- Tổng hợp và báo cáo với Đại hội kết quả kiểm phiếu biểu quyết thông qua nội dung của Đại hội.

- Xử lý các vấn đề phát sinh liên quan đến việc thực hiện quyền biểu quyết.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Ban Thư ký

Là bộ phận chuyên trách của Đại hội đồng cổ đông, thành phần, số lượng và nhân sự cụ thể do Ban Tổ chức đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua, có nhiệm vụ:

- Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung, diễn biến của Đại hội.
- Tổng hợp ý kiến thảo luận tại Đại hội.
- Soạn thảo biên bản và nghị quyết của Đại hội.
- Tiếp nhận đăng ký phát biểu, bài phát biểu của cổ đông - nhận thư, tài liệu liên quan đến đại hội.
- Thu nhận, bảo quản và gửi tới Hội đồng quản trị Công ty những tài liệu, ấn phẩm, Phiếu đóng góp ý kiến của cổ đông tại Đại hội.
- Thực hiện các công việc khác theo phân công của Ban Tổ chức.

Điều 8. Điều kiện tham dự Đại hội.

1. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông có tên trên Danh sách cổ đông có quyền dự họp tại thời điểm chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội, có quyền tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự và phát biểu, biểu quyết các vấn đề tại Đại hội.

2. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông phải xuất trình Giấy tờ tùy thân đã đăng ký tại Danh sách cổ đông, thông báo mời họp, giấy ủy quyền (trong trường hợp người tham dự Đại hội là người được cổ đông ủy quyền) để thực hiện thủ tục đăng ký tham dự Đại hội.

3. Các vị khách mời tham dự theo Giấy mời của Ban Tổ chức. Các trường hợp khác phải được sự đồng ý của Ban thẩm tra tư cách cổ đông.

Chương III

TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 9. Điều kiện tiến hành Đại hội.

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành thì Công ty sẽ thực hiện triệu tập họp lần tiếp theo đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và các quy định có liên quan.

Điều 10. Trật tự Đại hội

1. Cổ đông lựa chọn vị trí ngồi phù hợp theo hướng dẫn của Ban Tổ chức;
2. Không hút thuốc lá trong phòng họp;
3. Điện thoại không để chế độ chuông;
4. Hạn chế: nói chuyện riêng, sử dụng điện thoại di động, máy ảnh, máy quay gây ảnh hưởng đến hoạt động Đại hội.

Điều 11. Phương thức biểu quyết tại Đại hội.

Việc biểu quyết các nội dung thuộc Chương trình họp được thực hiện thông qua hình thức giơ thẻ biểu quyết (là thẻ màu vàng) hoặc đánh dấu vào Phiếu

biểu quyết (là phiếu màu xanh lá) hoặc kết hợp cả 02 phương thức để xác định số phiếu biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến.

Điều 12. Thông qua các vấn đề tại Đại hội.

1. Trước khi tiến hành biểu quyết, Ban Thẩm tra tư cách cổ đông sẽ công bố số phiếu biểu quyết của cổ đông có mặt tại Đại hội làm cơ sở tính tỷ lệ biểu quyết.

2. Đại hội đồng cổ đông thông qua vấn đề biểu quyết nếu được số cổ đông đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông (bao gồm cả người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành; trừ các trường hợp sau đây phải được số cổ đông đại diện trên 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông (bao gồm cả người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành thông qua:

- Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;
- Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;
- Tổ chức lại, giải thể công ty;

3. Kết quả kiểm phiếu sẽ được Ban kiểm phiếu công bố tại Đại hội ngay sau khi hoàn tất việc biểu quyết theo chương trình họp.

Điều 13. Biên bản họp Đại hội.

Nội dung cuộc họp Đại hội được lập thành Biên bản, được công bố thông tin công khai và lưu trữ phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty. Biên bản họp được đọc trước toàn thể Đại hội và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Chương V
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua. Cổ đông và những người dự Đại hội có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quy chế này.



THẺ LỆ BIỂU QUYẾT

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 (Nhiệm kỳ 2025-2030) Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel.

Việc biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 (Nhiệm kỳ 2025-2030) của Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel (gọi tắt là “Đại hội”) thực hiện theo những quy định sau:

1. Mỗi cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự Đại hội có số phiếu biểu quyết được tính bằng tổng số cổ phần mà người đó sở hữu và/hoặc được ủy quyền.

2. Cổ đông sẽ biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội bằng Phiếu biểu quyết, và Thẻ biểu quyết.

a) Thẻ biểu quyết (là tờ giấy A4 màu vàng), được Ban Thẩm tra tư cách cổ đông phát cho các cổ đông tại bàn đăng ký tham dự. Thẻ biểu quyết có thể hiện số cổ phần sở hữu/đại diện có quyền biểu quyết của cổ đông. Thẻ biểu quyết sẽ được sử dụng để lấy ý kiến biểu quyết (bằng cách gior Thẻ biểu quyết) đối với các vấn đề sau:

- Biểu quyết thông qua thành phần Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu;
- Biểu quyết thông qua chương trình Đại hội;
- Biểu quyết thông qua Quy chế làm việc của Đại hội;
- Biểu quyết thông qua Thẻ lệ biểu quyết tại Đại hội;
- Biểu quyết thông qua Biên bản kiểm phiếu;
- Biểu quyết cho những vấn đề phát sinh tại Đại hội;
- Biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

b) Phiếu biểu quyết (là tờ giấy A4 màu xanh lá cây), được Ban Thẩm tra tư cách cổ đông phát cho các cổ đông tại bàn đăng ký tham dự. Phiếu biểu quyết có thể hiện tổng số cổ phần biểu quyết, thông tin về cổ đông, nội dung biểu quyết và ý kiến biểu quyết (tán thành, không tán thành, không có ý kiến). Cổ đông cho ý kiến biểu quyết bằng cách đánh dấu “x” hoặc “√” vào ô tương ứng với ý kiến biểu quyết của cổ đông. Phiếu biểu quyết sẽ được sử dụng để lấy ý kiến biểu quyết (bằng cách thu Phiếu biểu quyết) đối với các vấn đề sau:

- Biểu quyết thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị (HĐQT) năm 2024 định hướng năm 2025;
 - Biểu quyết thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị (HĐQT) nhiệm kỳ 2020 - 2025 và định hướng nhiệm kỳ 2025 - 2030;
 - Biểu quyết thông qua Báo cáo của Ban Điều hành năm 2024 kế hoạch năm 2025;
 - Biểu quyết thông qua Báo cáo của Ban Điều hành nhiệm kỳ 2020 - 2025 và kế hoạch nhiệm kỳ 2025 - 2030;
 - Biểu quyết thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát (BKS) năm 2024 định hướng năm 2025;
 - Biểu quyết thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2020 - 2025 và định hướng nhiệm kỳ 2025 - 2030;
 - Biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán;
 - Biểu quyết thông qua Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế và trích lập các quỹ năm 2024;
 - Biểu quyết thông qua mức thù lao HĐQT và BKS năm 2025;
 - Biểu quyết thông qua đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2025;
 - Biểu quyết thông qua giao dịch với Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội.
 - Biểu quyết thông qua việc miễn nhiệm TV.HĐQT, TV. Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025 và bầu bổ sung TV.HĐQT, TV. Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2025 - 2030.
 - Các nội dung khác liên quan thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ thực hiện theo thông lệ và quy định của Pháp luật..
- c) Đối với các vấn đề biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết, đề nghị các cổ đông giơ cao Thẻ biểu quyết của mình khi được Chủ tịch đoàn hỏi. Theo sự điều hành của Chủ tịch đoàn, các cổ đông tán thành sẽ giơ Thẻ biểu quyết lên trước, tiếp sau đó cổ đông không tán thành hoặc không có ý kiến sẽ lần lượt giơ Thẻ biểu quyết.
- d) Đối với các vấn đề biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết, trên Phiếu biểu quyết có các nội dung biểu quyết cần thông qua, cổ đông vui lòng đánh dấu “x” hoặc “√” vào một trong 3 ô lựa chọn “Tán thành” hoặc “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến” cho từng nội dung biểu quyết được in sẵn trong Phiếu biểu quyết.
- e) Nội dung biểu quyết không hợp lệ là nội dung mà cổ đông không đánh dấu vào ý kiến biểu quyết nào hoặc đánh dấu vào nhiều hơn 1 nội dung biểu quyết. Nếu Phiếu biểu quyết hợp lệ có một (01) hoặc một (01) số nội dung biểu quyết không hợp lệ thì các nội dung hợp lệ còn lại vẫn được tính vào kết quả biểu quyết của nội dung hợp lệ đó.
- f) Những phiếu biểu quyết sau đây là phiếu không hợp lệ và sẽ bị loại ra khỏi việc kiểm phiếu. Do vậy, số lượng cổ phần ghi trên phiếu đó sẽ không được tính vào kết quả biểu quyết của Đại hội:
- Phiếu không theo mẫu quy định hoặc không có dấu của Công ty;



- Phiếu biểu quyết mà một hoặc tất cả các ô ý kiến của mỗi nội dung biểu quyết đều để trống;

- Phiếu có tẩy xóa, sửa chữa nội dung (trường hợp viết sai phải đổi lại phiếu mới);

- Phiếu được đánh không đúng dấu “x” hoặc “√” vào một trong 3 ô lựa chọn;

- Phiếu không có chữ ký xác nhận và ghi rõ đầy đủ tên của cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông.

g) Cổ đông nộp lại Phiếu biểu quyết theo hướng dẫn của Ban Kiểm phiếu hoặc Ban Tổ chức Đại hội. Kết quả biểu quyết sẽ được Ban Kiểm phiếu công bố sau khi tổng hợp kết quả biểu quyết đối với tất cả các vấn đề trong nội dung chương trình.

h) Thủ tục kiểm phiếu được tiến hành ngay sau khi kết thúc việc bỏ phiếu. Kết quả kiểm phiếu được lập thành Biên bản kiểm phiếu có chữ ký của tất cả các thành viên Ban Kiểm phiếu và Đại biểu giám sát (nếu có). Biên bản kiểm phiếu được công bố và thông qua trong cuộc họp Đại hội.

3. Mọi khiếu nại về kết quả biểu quyết chỉ được xem xét ngay tại Đại hội, cổ đông không được phản đối tính hợp lệ này bất kỳ lúc nào khác. Trường hợp có bất đồng về thủ tục biểu quyết hoặc kết quả biểu quyết, Ban Kiểm phiếu kiểm tra lại và xin ý kiến Đại hội quyết định và được ghi vào Biên bản họp Đại hội.

4. Hiệu lực thi hành

- Thể lệ biểu quyết được đọc trước Đại hội đồng cổ đông và lấy ý kiến biểu quyết của toàn thể cổ đông trước khi tiến hành thực hiện.

- Nếu được Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp thì Thể lệ biểu quyết này sẽ có hiệu lực thi hành ngay và hết hiệu lực khi Đại hội đồng cổ đông có ý kiến sửa đổi, thay thế vào các kỳ Đại hội khác.

Trên đây là toàn bộ Thể lệ biểu quyết của Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua!

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA



Thượng tá Lê Bá Tân

Số: 01/BC-VTK-HĐQT

Hà Nội, ngày 04 tháng 04 năm 2025

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG NĂM 2024 VÀ ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel

Hội đồng quản trị (HĐQT) xin trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về kết quả hoạt động của HĐQT trong năm 2024 và định hướng hoạt động năm 2025.

PHẦN A. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2024

I. Đặc điểm, tình hình chung

1. Môi trường vĩ mô

Năm 2024 thế giới đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức. Xung đột quân sự, biến động chính trị, bất ổn tiếp tục leo thang tại nhiều quốc gia và tại một số thị trường Viettel đầu tư (Myanmar, Haiti ...). Thị trường tài chính, tiền tệ, giá vàng, xăng dầu, hàng hóa, vận tải thế giới biến động mạnh, liên tục,... Thiên tai, hạn hán, bão lũ, biến đổi khí hậu ngày càng nghiêm trọng ảnh hưởng đến nguồn việc, tiến độ triển khai dự án, chi phí dự án,... tại một số thị trường.

Trong nước, GDP Việt Nam năm 2024 tăng trưởng đạt 7,09%, hoàn thành vượt mục tiêu Quốc hội đề ra (6-6,5%). Chính phủ quyết liệt, triển khai nhiều giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy tăng trưởng, giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát; Quý 3/2024, Việt Nam hứng chịu thiệt hại nặng nề từ siêu bão Yagi, gây thiệt hại kinh tế cho Việt Nam khoảng 81.500 tỷ đồng.

2. Môi trường vi mô

a. Tại Viettel

Tập đoàn duy trì đà tăng trưởng, hoàn thành chương trình chuyển đổi 2G lên 4G và chính thức khai trương mạng 5G đầu tiên tại Việt Nam, phủ sóng 100% thủ phủ của 63 tỉnh, thành phố; đẩy mạnh vai trò dẫn dắt trong chiến lược Chuyển đổi số quốc gia; tập trung vào đánh giá, nâng cao chất lượng hạ tầng mạng lưới. Đây cũng là thuận lợi về nguồn việc cho Công ty trong năm 2024 (triển khai các chương trình khảo sát thiết kế lắp đặt 5G, giải pháp tháo 3G, hạ RRU ...).

b. Thị trường ngoài Viettel

Bộ TT&TT hoàn thành tổ chức đấu giá tần số 5G, đẩy mạnh chương trình chuyển đổi thuê bao 2G lên 4G, thúc đẩy thương mại hoá 5G. Hiệu quả kinh doanh của một số nhà mạng không được như kỳ vọng (VNPT, Mobifone) ảnh

hướng tới công tác đầu tư mới hạ tầng. Các đơn vị tư vấn thiết kế hạ tầng viễn thông tiếp tục cạnh tranh quyết liệt do nguồn việc truyền thống suy giảm.

II. Đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao

1. Kết quả hoạt động SXKD năm 2024

Với sự định hướng và chỉ đạo sát sao của Hội đồng Quản trị (HĐQT), sự nỗ lực của Ban Điều hành, Công ty đã hoàn thành vượt mức tất cả những nội dung mà Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) giao cho. Cụ thể:

ĐVT: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu điều hành	KH 2024	TH 2024	% HT	Ghi chú
1	Tổng doanh thu	352.000	383.108	109%	
2	Lợi nhuận trước thuế	36.900	38.379	104%	
3	Lợi nhuận sau thuế	29.520	30.614	104%	
4	Tổng tài sản	231.984	228.084	98%	
5	Vốn chủ sở hữu	137.861	144.078	105%	
6	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	93.832	93.832	100%	
7	Tỷ suất LNST/Vốn CSH (ROE)	21,4%	22,4%	105%	
8	Tỷ lệ chi trả cổ tức	15%	15%	100%	

2. Thực hiện những nội dung được ĐHĐCĐ ủy quyền

Tại Nghị quyết số 01/NQ-VTK-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2024 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2024, ĐHĐCĐ đã ủy quyền cho HĐQT quyết định, triển khai một số công việc thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. HĐQT xin báo cáo Đại hội kết quả thực hiện như sau:

- Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán: Tại cuộc họp HĐQT Quý 4/2024, HĐQT đã lựa chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty.

- Thực hiện Nghị quyết số 769/BB-VTK-HĐQT ngày 27/05/2024 của Hội đồng Quản trị về việc chi trả cổ tức năm 2023, Công ty đã thực hiện việc chi trả cổ tức bằng tiền cho cổ đông, tỷ lệ chi trả 15% vốn góp của Chủ sở hữu, tổng số tiền là: 14.074.845.000 đồng (Bằng chữ: Mười bốn tỷ, không trăm bảy mươi tư triệu, tám trăm bốn mươi năm ngàn đồng). Và chi quỹ thưởng người quản lý, Công ty đã thực hiện chi trả cho Người quản lý số tiền 486.579.000 đồng.

- Trên cơ sở Nghị quyết số 01/NQ-VTK-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2024, Hội đồng quản trị đã phê duyệt thông qua chủ trương cho phép Giám đốc Công ty ký các hợp đồng có tính chất thương xuyên với Tập đoàn Viettel trong năm 2024. Tổng số các hợp đồng là 396 hợp đồng với tổng giá trị 787 tỷ đồng (danh sách hợp đồng được đăng tải trên website Công ty). Các hợp đồng năm 2024 nêu trên

với Tập đoàn Viettel mang lại 141 tỷ đồng doanh thu năm 2024, chiếm 37% tổng doanh thu của Công ty, lợi nhuận trước thuế đạt 15 tỷ đồng chiếm 39% lợi nhuận trước thuế của Công ty.

3. Tổng kết hoạt động của HĐQT

a. Các cuộc họp của HĐQT

Trong năm 2024, HĐQT Công ty đã tổ chức 07 cuộc họp, bàn thảo bám sát Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024, để thông qua các nội dung liên quan đến việc xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện, đánh giá kết quả hoạt động SXKD của Công ty hàng quý, sáu tháng, định hướng phát triển Công ty hiện tại và trong tương lai.

b. Công tác ban hành quy định, quyết định

Trong năm 2024, HĐQT Công ty đã ban hành 07 nghị quyết và 02 quyết định, trong đó:

- 01 Nghị quyết về triệu tập ĐHĐCĐ thường niên năm 2024; 01 Nghị quyết về chi trả cổ tức năm 2023; 01 Nghị quyết về chi quỹ thưởng người quản lý năm 2023; 01 Nghị quyết về phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024, 01 Nghị quyết về cấp hạn mức tín dụng;...

- 02 quyết định về việc thành lập Ban Tổ chức và Ban Thẩm tra tư cách cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

c. Thù lao HĐQT, chi phí hoạt động của HĐQT

- Năm 2024, việc chi trả thù lao HĐQT được thực hiện theo đúng mức đã được ĐHĐCĐ thông qua, cụ thể: Chủ tịch HĐQT: 3 triệu đồng/tháng; Thành viên HĐQT: 2 triệu đồng/người/tháng. Tổng số thù lao năm 2024 của Hội đồng quản trị là 108.000.000 đồng.

- Năm 2024 không phát sinh chi phí hoạt động của HĐQT.

4. Đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của Ban Điều hành

- Ban Điều hành đã tuân thủ và thực hiện nghiêm túc các quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng Quản trị.

- Ban Điều hành luôn thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, đoàn kết, sáng tạo, nghiêm túc, tận tụy. Từng thành viên của Ban Điều hành luôn bám sát chức trách, nhiệm vụ được giao, điều hành quyết liệt, giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong hoạt động SXKD của Công ty.

- Ban Điều hành tích cực, chủ động trong việc đẩy mạnh công tác tìm kiếm nguồn việc bên ngoài Tập đoàn, mở rộng môi trường kinh doanh để tăng năng lực cạnh tranh, nâng cao tỷ trọng doanh thu và vị thế của Công ty với thị trường bên ngoài.

- Ban Điều hành tích cực, chủ động trong việc tham gia vào các nhiệm vụ trọng tâm của đơn vị như Kiến toàn bộ máy vận hành của Công ty (bàn giao chức danh Giám đốc, kiện toàn mô hình tổ chức và bộ máy CBQL công ty); Xây

9910
NG
PH
VÀ
ET
VH -

dựng năng lực cho Trung tâm Đo lường và tối ưu toàn cầu đảm bảo thực hiện các dịch vụ đo kiểm trong và ngoài nước, trong năm đã được Bộ Thông tin và truyền thông phê duyệt QĐ chỉ định tổ chức thử nghiệm phòng đo phục vụ hoạt động Đo lường, được Bộ Khoa học và công nghệ cấp chứng nhận VILAS (công nhận phòng thí nghiệm phù hợp tiêu chuẩn ISO 17025:2017), đây là căn cứ để khẳng định Trung tâm Đo lường và tối ưu toàn cầu mang các tiêu chuẩn quốc tế.

- Năm 2024: Doanh thu đạt 383.108 triệu đồng, hoàn thành 109% kế hoạch, tăng trưởng 34,1%; Lợi nhuận trước thuế đạt 38.379 triệu đồng, hoàn thành 104% kế hoạch, tăng trưởng 18%.

- Trong năm 2024, trên cơ sở khoán khối sản xuất trực tiếp thì Ban Điều hành đã có những điều chỉnh kịp thời phù hợp để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả kinh doanh và thu nhập của CBCNV từ đó ngày càng tăng lên.

Bên cạnh những mặt đạt được vẫn còn một số điểm còn tồn tại:

- ***Về Công tác đầu tư:*** Công tác đầu tư mua sắm đạt 54%KH (20,8 tỷTH/38,5 tỷKH), trong đó chậm đầu tư mua sắm thiết bị cho hoạt động Đo lường.

- ***Về Công tác kinh doanh:*** Doanh thu bên ngoài không hoàn thành đạt 50% (tăng 1% so với năm 2023), nguyên nhân do thị trường hẹp, cạnh tranh qua đấu thầu rộng rãi. Chưa thực hiện có hiệu quả chương trình hành động kinh doanh bên ngoài.

- ***Về Công tác tổ chức lao động:*** Công tác đào tạo chưa tốt, chất lượng nguồn nhân lực chưa cao, chưa có giải pháp tăng năng suất lao động (KPI giờ đào tạo bình quân 35/52 mức bình quân của Tập đoàn).

- ***Về Công tác Kỹ thuật:*** Chưa thể hiện được nhiều trong vai trò kỹ thuật, KCS còn nhiều tồn tại,...

PHẦN B. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2025

I. Dự báo tình hình thị trường

1. Đánh giá môi trường vĩ mô

- **Thế giới:** Năm 2025 tình hình chính trị trên thế giới dự báo có nhiều diễn biến khó lường, tuy nhiên tăng trưởng kinh tế toàn cầu được đánh giá sẽ khởi sắc hơn nhờ phục hồi của tăng trưởng thương mại và kiểm soát lạm phát tốt hơn. Việc Mỹ áp dụng mức thuế nhập khẩu vào thị trường Mỹ rất cao đối với các nước trên thế giới ảnh hưởng rất lớn việc thu hút đầu tư từ nước ngoài vào Việt Nam. Các thị trường nước ngoài Viettel đầu tư đặt mục tiêu cao, đầu tư đảm bảo hạ tầng, nâng cấp công nghệ để gia tăng thị phần.

- **Trong nước:** Chính phủ đặt mục tiêu tốc độ tăng trưởng GDP năm 2025 từ 8% trở lên. Kinh tế Việt Nam bước vào năm cuối của giai đoạn 5 năm 2021 – 2025. Để thúc đẩy tăng trưởng mạnh mẽ hơn, việc thu hút đầu tư vào các lĩnh vực công nghiệp tiên phong, như bán dẫn, AI... sẽ là một trong những giải pháp của Chính phủ. Chỉ thị số 38-CT/TW ngày 1/8/2024 của Ban Bí thư về việc đẩy mạnh công tác tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng quốc gia đến năm 2030 và những năm

tiếp theo cho thấy sự quan tâm, định hướng rõ nét của Đảng và Nhà nước trong công tác quản lý thúc đẩy kinh tế xã hội, là cơ hội trong lĩnh vực TIC của công ty.

2. Đánh giá môi trường vi mô

a. Thị trường bên trong Tập đoàn

- Tiếp tục đầu tư hạ tầng củng cố 4G và phát triển mới mạng 5G cho thị trường trong nước và các thị trường nước ngoài. Đồng thời triển khai dự án kiên cố hạ tầng mạng lưới ứng phó với thiên tai cấp độ cao như siêu bão cho mạng lưới tại Việt Nam, đây là cơ hội để VTK khẳng định năng lực và có bước tiến mới trong SXKD.

b. Thị trường bên ngoài Tập đoàn

- Năm 2025, Việt Nam tích cực phát triển hạ tầng viễn thông và áp dụng các chính sách hỗ trợ để thúc đẩy, bao gồm các dự án quan trọng như phát triển mạng lưới 5G, xây dựng thành phố/khu công nghiệp thông minh, hạ tầng dữ liệu DataCenter ứng dụng công nghệ cao... tạo ra các thị trường mới, thêm các cơ hội về tăng trưởng, đặc biệt về hạ tầng và các trang thiết bị công nghệ 5G. Tạo cơ hội công việc cho VTK trong các lĩnh vực khảo sát thiết kế, giải pháp hạ tầng, đo kiểm hợp chuẩn, hợp quy thiết bị viễn thông – công nghệ thông tin.

II. Phương hướng hoạt động

Một số chỉ tiêu chính về kế hoạch kinh doanh năm 2025 của Công ty:

Đơn vị: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu điều hành	TH 2024	KH 2025	Tỷ lệ %
1	Tổng doanh thu	383.108	500.000	131%
2	Lợi nhuận trước thuế	38.379	44.125	115%
3	Lợi nhuận sau thuế	30.614	35.300	115%
4	Tổng tài sản	228.084	254.900	112%
5	Vốn chủ sở hữu	144.078	156.905	109%
6	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	93.832	93.832	100%
7	Tỷ suất LNST/Vốn CSH (ROE)	22,4%	24,1%	108%
8	Tỷ lệ chi trả cổ tức	15%	15%	100%

Để thực hiện hoàn thành kế hoạch năm 2025 và tạo nền móng vững chắc cho kế hoạch phát triển giai đoạn 2025 - 2030, HĐQT lãnh đạo Công ty tập trung vào các nội dung trọng tâm, như sau:

a) Đẩy mạnh kinh doanh thị trường quốc tế, mở rộng không gian phát triển ngoài Viettel

- **Mục tiêu:** Đẩy mạnh kinh doanh sản phẩm trọng yếu tại các thị trường Viettel đầu tư và bên ngoài Viettel tại nước ngoài (tiếp cận các khách hàng, các công ty cung cấp dịch vụ viễn thông trên toàn thế giới). Ký hợp đồng 3-5 khách hàng. Doanh thu nước ngoài từ 30-40 tỷ (gấp 2 lần so với 2024).

b) Triển khai kinh doanh các dịch vụ theo chiến lược phát triển lĩnh vực Đo lường và tối ưu, trọng tâm là dịch vụ TIC

- **Mục tiêu:** Tổng doanh thu 65 tỷ (trong đó lĩnh vực TIC từ 25-30 tỷ). Đầu tư bổ sung thiết bị đo kiểm đầu cuối 5G, hệ thống quản lý chất lượng, nguồn lực bộ máy đảm bảo thực hiện nhiệm vụ SXKD.

c) Triển khai đề án Các giải pháp kiên cố hạ tầng ứng phó siêu bão cấp 15 trở lên và các hiện tượng thiên tai cực đoan khác

- **Mục tiêu:** Hoàn thành xây dựng các giải pháp, phương án tổng thể, toàn diện cho Tập đoàn đối với các kết cấu hạ tầng chịu ảnh hưởng của bão như cột anten, nhà trạm BTS, hạ tầng truyền dẫn.

d) Xây dựng Nghị quyết 5 năm giai đoạn 2026-2030 với mục tiêu trở thành Doanh nghiệp nghìn tỷ. Doanh thu từ lĩnh vực Đo lường & tối ưu tới năm 2030 chiếm tỷ trọng 20%. Giữ vững đơn vị ổn định, đoàn kết, an toàn tuyệt đối, hướng tới đón nhận phần thưởng của Đảng, Nhà nước nhân kỷ niệm 30 năm thành lập

- **Mục tiêu:** Đánh giá tổng thể NQLĐ giai đoạn 2021-2025, xây dựng NQLĐ giai đoạn 2026-2030 thể hiện tầm nhìn, khát vọng phát triển bền vững, mục tiêu doanh thu 1000 tỷ năm 2030. Đẩy mạnh lĩnh vực Đo lường & tối ưu thành một trụ phát triển chính của Công ty. Thực hiện các chương trình hành động ý nghĩa, thiết thực hướng tới đón nhận phần thưởng của Đảng, Nhà nước nhân kỷ niệm 30 năm ngày truyền thống

Trên đây là báo cáo của Hội đồng Quản trị Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel về kết quả hoạt động năm 2024 và định hướng phát triển năm 2025, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT.TC;Hà.



Thượng tá Lê Bá Tân

Số: 02/BC-VTK-HĐQT

Hà Nội, ngày 04 tháng 04 năm 2025

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2020 – 2025 VÀ ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ 2025 - 2030

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel

Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel xin trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) kết quả hoạt động nhiệm kỳ 2020 – 2025, định hướng hoạt động nhiệm kỳ 2025 – 2030.

Phần thứ nhất

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NHIỆM KỲ 2020 – 2025

I. Đặc điểm, tình hình chung

Thế giới: Tình hình thế giới có nhiều diễn biến phức tạp, khó lường, tăng trưởng kinh tế toàn cầu thấp. Năm 2020 do đại dịch covid, nền kinh tế rơi vào suy thoái sâu, sau đó phục hồi chậm và không đồng đều giữa các khu vực. Căng thẳng thương mại Mỹ-Trung và nhiều khu vực gia tăng bảo hộ, gây bất ổn chuỗi cung ứng. Xung đột Nga-Ukraine và căng thẳng Trung Đông tác động tiêu cực đến giá năng lượng và an ninh toàn cầu. Thiên tai cực đoan diễn biến ngày càng khó lường.

Việt Nam: Sau COVID-19, GDP tăng dần trở lại, Chính phủ mục tiêu từ 8% trở lên vào cuối năm 2025. Việt Nam nổi lên như trung tâm sản xuất, đặc biệt trong điện tử và dệt may. Kinh tế xã hội vẫn giữ ở mức tăng trưởng ổn định, lạm phát được kiểm soát. Sự bùng nổ về CNTT ở Việt Nam được đánh giá là rất mạnh mẽ. Đảng và Chính phủ thực hiện chủ trương tinh gọn bộ máy, ban hành nghị quyết 57-NQ/TW về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia để tạo không gian, hành lang thúc đẩy kinh tế số, xã hội số.

Tập đoàn Viettel: Xác định sứ mệnh Tiên phong chủ lực kiến tạo xã hội số. Mở rộng vùng phủ sóng 4G rộng khắp, tiên phong triển khai mạng 5G thương mại. Đẩy mạnh xây dựng, cung cấp các dịch vụ số, lĩnh vực nghiên cứu sản xuất công nghiệp, công nghệ cao được đầu tư phát triển mạnh mẽ. Tăng cường củng cố hạ tầng mạng lưới, kiên cố trước thiên tai và thời tiết cực đoan. Ngoài ra Tập đoàn cũng đã ban hành những văn bản hướng dẫn chi tiết, cụ thể về tổ chức hoạt động của HĐQT đúng với quy định của Pháp luật và hướng tới HĐQT hoạt động sâu hơn, chuyên nghiệp hơn.

Công ty VTK: Nguồn việc truyền thống bảo hoà, Công ty đã mạnh dạn đổi mới, tham gia vào nhiều lĩnh vực ngành nghề liên quan như kiểm định, các giải

pháp củng cố hạ tầng mạng lưới; giải pháp an ninh, giám sát. Nghiên cứu, đầu tư xây dựng hệ thống LAB, cung cấp dịch vụ Đo kiểm - thử nghiệm - chứng nhận hàng hoá thiết bị (TIC) mở ra không gian mới cho đơn vị. Đẩy mạnh kinh doanh ra thị trường quốc tế (các thị trường Viettel đầu tư và đối tác ngoài Viettel).

II. Đánh giá hoạt động của HĐQT

1. Về công tác tổ chức và hoạt động của HĐQT

HĐQT của Công ty nhiệm kỳ 2020–2025 được bầu với 04 thành viên. Trong nhiệm kỳ có các thành viên được bầu bổ sung và miễn nhiệm, như sau:

- | | |
|----------------------------|-------------------------------|
| - Ông Đỗ Minh Phương | - Miễn nhiệm ngày 14/12/2022 |
| - Ông Đào Xuân Vũ | - Miễn nhiệm ngày 27/04/2023 |
| - Ông Lê Bá Tân | - Bầu bổ sung ngày 27/04/2023 |
| - Ông Nguyễn Hải Chung | - Miễn nhiệm ngày 27/04/2020 |
| - Ông Nguyễn Đăng Hùng | - Bầu bổ sung ngày 27/04/2023 |
| - Ông Nguyễn Địch Tuấn Anh | - Bầu bổ sung ngày 27/04/2020 |

HĐQT Công ty đã thực hiện việc kiện toàn nhân sự HĐQT và quản lý Công ty theo đúng Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Điều lệ Công ty và các quy định của Pháp luật.

HĐQT đã ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT, Nghị quyết về phân cấp thẩm quyền của HĐQT và Giám đốc Công ty làm hành lang cho việc quản lý Công ty.

2. Về thực hiện các Nghị quyết ĐHĐCĐ và Quyết định của HĐQT

a) Về tình hình sản xuất kinh doanh

Kết quả sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ:

- Chỉ tiêu tổng doanh thu: kế hoạch năm 2025 doanh thu Công ty đạt 500 tỷ đồng (chiến lược giai đoạn 2020-2025 đạt 350 tỷ đồng vào năm 2025) (kế hoạch năm 2025 doanh thu Công ty đạt 500 tỷ đồng)
- Lợi nhuận trước thuế: kế hoạch năm 2025 lợi nhuận trước thuế đạt 44,1 tỷ đồng (chiến lược giai đoạn 2020-2025 đạt 41,6 tỷ đồng vào năm 2025).
- Vốn Chủ sở hữu được bảo toàn và phát triển.
- Tỷ lệ chia cổ tức bằng tiền và cổ phiếu cho cổ đông bình quân giai đoạn 2020-2025 là 30,7% vượt kế hoạch đặt ra chi trả cổ tức bình quân năm từ 10% - 20%.

b) Về thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và Quyết định của HĐQT

- HĐQT đã bám sát và thực hiện đầy đủ các Nghị quyết của ĐHĐCĐ trong suốt nhiệm kỳ như: sửa đổi Điều lệ Công ty; ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC; phân phối lợi nhuận ...

- Các nghị quyết của HĐQT tuân thủ theo quy định của Luật doanh nghiệp năm 2020 và các quy định pháp luật

c) Về thực hiện những nhiệm vụ trọng tâm

- Tiếp tục giữ vững vai trò là Công ty tư vấn hạ tầng viễn thông số 1 tại Việt Nam, là phần không thể tách rời của hệ sinh thái Viettel. Tham gia các dự án tư vấn hạ tầng viễn thông lớn với nhóm khách hàng Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, một số nhà mạng ngoài lãnh thổ Việt Nam.

- Công ty đã xuất sắc về đích trước 1 năm so với mục tiêu Chiến lược giai đoạn 2021–2025, với doanh thu năm 2024 đạt 387 tỷ đồng, vượt mốc mục tiêu 350 tỷ của năm 2025. Đáng chú ý, doanh nghiệp duy trì mức tăng trưởng ấn tượng trên 30%/năm suốt 3 năm liên tiếp, khẳng định đã phát triển bền vững và bứt phá.

- Chuyển dịch từ Công ty cung cấp dịch vụ Tư vấn khảo sát thiết kế viễn thông thuần túy thành Công ty cung cấp các dịch vụ hạ tầng viễn thông thông minh, Tư vấn toàn trình các hoạt động trong chuỗi giá trị của việc đầu tư hạ tầng viễn thông (Thiết kế, giám sát, kiểm định, giải pháp kiên cố hóa ...); Tư vấn, thiết kế, tích hợp triển khai các giải pháp ICT cho nhóm khách hàng doanh nghiệp vừa và nhỏ, các cơ quan QLNN.

- Nghiên cứu thử nghiệm một số lĩnh vực mới; Đầu tư hệ thống LAB, trang thiết bị bản quyền để triển khai cung cấp dịch vụ Đo kiểm - thử nghiệm - chứng nhận chất lượng dịch vụ di động, hàng hoá thiết bị.

- Hoàn thành mục tiêu chuyển đổi số của đơn vị, gắn liền với chiến lược chuyển đổi số của Tập đoàn. Thực hiện tối ưu, tinh gọn bộ máy hiệu quả.

- Công tác quản lý cổ đông được thực hiện đúng quy định, công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật, thông tin cổ đông của Công ty tại ngày 02/04/2025 như sau:

TT	Nội dung	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ trọng
I	Cổ đông trong nước	1.823	9.281.421	98,9%
	Tổ chức	10	6.286.709	67,0%
	Cá nhân	1.813	2.994.712	31,9%
II	Cổ đông nước ngoài	35	101.809	1,1%
	Tổ chức	2	70.401	0,8%
	Cá nhân	33	31.408	0,3%
III	Cổ phiếu quỹ	0	0	0%
	Cộng	1.858	9.383.230	100%

3. Đánh giá chung nhiệm kỳ 2020 – 2025

a) Ưu điểm

- Chuyển dịch về kinh doanh: Thành lập bộ phận kinh doanh theo từng nhóm khách hàng, đáp ứng nhu cầu phát triển thị trường trong nước, quốc tế. Tập trung xây dựng và phát triển thương hiệu Công ty ra thị trường bên ngoài

Viettel và thị trường nước ngoài. Chủ động nghiên cứu, đề xuất triển khai các lĩnh vực kinh doanh mới.

- Chuyển dịch về kỹ thuật: Được Bộ KH&CN cấp chứng nhận VILAS 1518 ngày 06/12/2023 công nhận phòng thí nghiệm phù hợp tiêu chuẩn quốc tế ISO 17025:2017. Được Cục Sở hữu trí tuệ chính thức cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích số 3139 và 3140 ngày 03/4/2023 cho 2 giải pháp với hạ tầng viễn thông. Được Bộ KH&CN cấp chỉ định phòng thử nghiệm đo kiểm thiết bị đầu cuối 5G, là điều kiện tiên quyết để phục vụ công tác kinh doanh (tại QĐ số 332/QĐ-BTTTT)

- Chuyển dịch về tổ chức, nhân sự: Kiện toàn mô hình theo Nghị quyết số 1893/BB-VTK ngày 22/06/2023 của HĐQT. Xây dựng và triển khai chương trình hành động nguồn nhân lực giai đoạn tới 2025. Đào tạo nhân sự thiết kế dự toán toàn trình để tăng năng suất lao động, tối ưu nhân sự. Xây dựng các phần mềm điều hành sản xuất, quản lý hợp đồng, quản lý tài sản ... đáp ứng nhu cầu SXKD.

b) Tồn tại:

- Chưa tìm kiếm tuyển dụng được các nhân sự chủ trì một số lĩnh vực mới để mở rộng ngành nghề, phát triển SXKD. Công tác đào tạo nội bộ, chuyển đổi ngành nghề cho CBNV khi mở rộng ngành nghề mới còn chậm, việc tuyển dụng bổ sung nguồn lực chưa đáp ứng được yêu cầu.

- Một số lĩnh vực công việc mới chưa phát triển như kỳ vọng (giải pháp ICT, Đo lường và tối ưu), nguồn việc bên ngoài chưa nhiều, Công ty vẫn còn phụ thuộc vào nguồn việc trong Viettel.

- Chưa ứng dụng được nhiều CNTT trong hoạt động sản xuất và điều hành.

Phần thứ hai

ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NHIỆM KỲ 2025 – 2030.

I. Dự báo đặc điểm tình hình chung

Tình hình thế giới: Tình hình thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, khó dự báo. Cạnh tranh giữa các cường quốc như Mỹ và Trung Quốc; Bất ổn chính trị giao tranh tại Nga – Ukraina; Các quốc gia Trung Đông ... phức tạp, thúc đẩy xu hướng đa cực trong chính trị toàn cầu. Dịch chuyển động lực tăng trưởng từ các nền kinh tế phát triển sang các quốc gia đang phát triển. Biến đổi khí hậu và tiến bộ công nghệ thúc đẩy các quốc gia hướng tới phát triển bền vững và chuyển đổi số và an ninh năng lượng.

Tình hình Việt Nam: Đại hội Đảng lần thứ XIV sẽ diễn ra năm 2026 với mục tiêu đưa Đất nước hướng tới kỷ nguyên vươn mình của dân tộc. Tinh giảm bộ máy các cơ quan quản lý Nhà nước. Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, mục tiêu tới 2030 Việt Nam vào top 3 Đông Nam Á về chuyển đổi số, AI và công nghiệp công nghệ số; top 50 toàn cầu về

năng lực cạnh tranh số và chính phủ điện tử, với ít nhất 5 doanh nghiệp công nghệ số tầm cỡ quốc tế. Chỉ thị số 38-CT/TW ngày 1/8/2024 về việc đẩy mạnh công tác tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng quốc gia đến năm 2030 và những năm tiếp theo, cho thấy sự quan tâm, định hướng rõ nét của Đảng và Nhà nước trong công tác quản lý chất lượng sản phẩm, dịch vụ, thúc đẩy kinh tế xã hội.

Với Viettel: Tập đoàn đặt mục tiêu tăng trưởng bình quân giai đoạn 2 con số. củng cố vị thế Tập đoàn kinh tế trụ cột quốc gia trong lĩnh vực viễn thông, chuyển đổi số, công nghiệp quốc phòng và lưỡng dụng. Xây dựng các lĩnh vực kinh doanh mới dựa trên nghiên cứu, phát triển công nghệ.

Với Công ty: Là thành viên trong hệ sinh thái Viettel; cùng với sự tăng trưởng của Tập đoàn nói riêng, mục tiêu của xã hội nói chung; Công ty tận dụng các lợi thế, nâng cao năng lực, mở rộng ngành nghề để hướng tới mục tiêu doanh nghiệp nghìn tỷ vào năm 2030.

II. Phương hướng hoạt động của Công ty nhiệm kỳ 2025-2030

1. Chiến lược phát triển kinh doanh nhiệm kỳ 2025-2030

Đến năm 2030 trở thành doanh nghiệp nghìn tỷ. Xếp hạng hàng đầu trong lĩnh vực tư vấn đầu tư, kiểm soát chất lượng và triển khai các giải pháp cho Hạ tầng số, tiên phong cung cấp các giải pháp Đo lường, tối ưu chất lượng mạng di động; Đo kiểm – thử nghiệm – chứng nhận tiêu chuẩn kỹ thuật hàng hoá thiết bị, góp phần thúc đẩy phát triển khoa học công nghệ và chuyển đổi số quốc gia, mở rộng kinh doanh quốc tế, cụ thể:

- Hạ tầng số:

+ Không gian truyền thống: Giữ vững vị thế số 1 Việt Nam về dịch vụ tư vấn đầu tư, cung cấp giải pháp cho Hạ tầng viễn thông trong và ngoài nước, đảm bảo cạnh tranh trên thị trường.

+ Không gian mới: Tham gia vào nghiên cứu, tư vấn, cung cấp giải pháp quy hoạch, thiết kế, tối ưu toàn trình cho các nhà mạng mới (các thị trường Viettel đầu tư mới, các thị trường/khách hàng có nhu cầu trong và ngoài nước); nghiên cứu phát triển ứng dụng giải pháp cho hạ tầng 5G Private, Data Center...

- Đo lường, tối ưu:

+ Không gian truyền thống: Giữ vững vị thế số 1 Việt Nam về dịch vụ đo kiểm, đánh giá chất lượng, tối ưu dịch vụ viễn thông; Cung cấp dịch vụ tới 100% các thị trường Viettel đầu tư; Đẩy mạnh kinh doanh ngoài Viettel, mở rộng kinh doanh quốc tế cho các nhà cung cấp dịch vụ VT-CNTT.

+ Không gian mới: Phối hợp khai thác có hiệu quả năng lực hệ thống Lab của Viettel, đẩy mạnh đầu tư trang thiết bị trở thành hệ thống Lab quốc gia cung cấp Dịch vụ Đo kiểm – thử nghiệm – chứng nhận chỉ tiêu kỹ thuật sản phẩm hàng hoá (điện – điện tử, viễn thông – CNTT, IOTs, thiết bị quân sự...). Nghiên cứu tham gia thị trường mới. Trở thành doanh nghiệp TOP 3 của Việt Nam.

2. Mục tiêu chính



Hàng năm, HĐQT sẽ chỉ đạo xây dựng kế hoạch kinh doanh và trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua đảm bảo phù hợp với năng lực và định hướng kinh doanh từng năm. Định hướng một số chỉ tiêu cơ bản cho nhiệm kỳ 2025-2030 như sau:

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch
1	Doanh thu bán hàng	Tăng trưởng bình quân 15%-20%/năm
2	Cổ tức chi trả hàng năm	10%-15%/năm x Vốn điều lệ

Mục tiêu phấn đấu đến năm 2030 doanh thu đạt 1.000-1.200 tỷ đồng.

3. Nhiệm vụ trọng tâm của HĐQT để thực hiện chiến lược và mục tiêu

a) Về mô hình tổ chức, nhân sự

- Xây dựng mô hình tổ chức linh hoạt, phù hợp với định hướng, quy mô. Xây dựng các quy trình vận hành của đơn vị đảm bảo hiệu quả, tối ưu. Thực thi chiến lược chuyển đổi số toàn diện các mặt hoạt động của Công ty.
- Xây dựng chiến lược nguồn nhân lực giai đoạn 2026-2030 của Công ty đảm bảo thực thi cho mục tiêu đề ra và phù hợp với chiến lược nhân lực của Tập đoàn.

b) Về mô hình kinh doanh

- Xây dựng lộ trình nâng cao năng lực, chứng chỉ chuyên môn các lĩnh vực của Công ty theo các tiêu chuẩn cao trong nước và quốc tế. Xây dựng chiến lược Go Global, song hành cùng các cơ quan đơn vị trong Tập đoàn
- Tập trung xây dựng và phát triển thương hiệu Công ty ra thị trường bên ngoài Viettel và thị trường nước ngoài.

c) Về mô hình quản trị

- HĐQT sẽ tham gia định hướng sâu hơn, sát thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh, giám sát hoạt động của BĐH cũng như Công ty chặt chẽ hơn.
- Định hướng Công ty thực hiện liên danh, liên kết làm đại lý hoặc thành lập các Công ty con để triển khai công việc theo tình hình thực tế.
- Xây dựng cơ chế khoán để tăng tính chủ động, tăng quyền cho các đơn vị sản xuất trực tiếp và tăng cường OS các công việc đơn giản.
- Ứng dụng triệt để CNTT vào hoạt động quản lý và sản xuất để nâng cao năng suất lao động.
- Tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo. Đầu tư trang thiết bị, công nghệ để tăng hiệu quả, chất lượng sản phẩm dịch vụ, đáp ứng nhu cầu của xã hội.

d) Ban hành các quy trình, quy chế

Căn cứ tình hình thực tế HĐQT sẽ sửa đổi, ban hành hoặc trình ĐHĐCĐ thông qua các quy trình, quy chế đảm bảo hoạt động của Công ty được thực hiện theo đúng quy định của Pháp luật như: Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; Phân



cấp thẩm quyền; Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT; Quy chế tài chính; Quy chế nợ; Quy chế lương ...

Trên đây là báo cáo của Hội đồng Quản trị Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel về kết quả hoạt động nhiệm kỳ 2020-2025 và định hướng phát triển nhiệm kỳ 2025-2030, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT, TC; Hà.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Chứng tá Lê Bá Tân



Số: 03/BC-VTK-BĐH

Hà Nội, ngày 04 tháng 04 năm 2025

BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Về kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2024 và kế hoạch năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2024

I. Tổng quan về môi trường kinh doanh

Thế giới: Năm 2024 thế giới đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức. Xung đột quân sự, biến động chính trị, bất ổn tiếp tục leo thang tại nhiều quốc gia và tại một số thị trường Viettel đầu tư (Myanmar, Haiti ...). Thị trường tài chính, tiền tệ, giá vàng, xăng dầu, hàng hóa, vận tải thế giới biến động mạnh, liên tục,.... Thiên tai, hạn hán, bão lũ, biến đổi khí hậu ngày càng nghiêm trọng ảnh hưởng đến nguồn việc, tiến độ triển khai dự án, chi phí dự án,... tại một số thị trường.

Trong nước: GDP Việt Nam năm 2024 tăng trưởng đạt 7,09%, hoàn thành vượt mục tiêu Quốc hội đề ra (6-6,5%). Chính phủ quyết liệt, triển khai nhiều giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy tăng trưởng, giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát; Quý 3/2024, Việt Nam hứng chịu thiệt hại nặng nề từ siêu bão Yagi, gây thiệt hại kinh tế cho Việt Nam khoảng 81.500 tỷ đồng.

Ngành viễn thông: Bộ TT&TT hoàn thành tổ chức đấu giá tần số 5G, đẩy mạnh chương trình chuyển đổi thuê bao 2G lên 4G, thúc đẩy thương mại hoá 5G. Hiệu quả kinh doanh của một số nhà mạng không được như kỳ vọng (VNPT, Mobifone) ảnh hưởng tới công tác đầu tư mới hạ tầng. Các đơn vị tư vấn thiết kế hạ tầng viễn thông tiếp tục cạnh tranh quyết liệt do nguồn việc truyền thông suy giảm.

Tập đoàn: duy trì đà tăng trưởng, hoàn thành chương trình chuyển đổi 2G lên 4G và chính thức khai trương mạng 5G đầu tiên tại Việt Nam, phủ sóng 100% thủ phủ của 63 tỉnh, thành phố; đẩy mạnh vai trò dẫn dắt trong chiến lược Chuyển đổi số quốc gia; tập trung vào đánh giá, nâng cao chất lượng hạ tầng mạng lưới. Đây cũng là thuận lợi về nguồn việc cho Công ty trong năm 2024 (triển khai các chương trình khảo sát thiết kế lắp đặt 5G, giải pháp tháo 3G, hạ RRU ...).

II. Kết quả hoạt động SXKD năm 2024

1. Một số chỉ tiêu kinh doanh chính năm 2024

Đơn vị: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu điều hành	KH 2024	TH 2024	% HT	Ghi chú
1	Tổng doanh thu	352.000	383.108	109%	
2	Lợi nhuận trước thuế	36.900	38.379	104%	
3	Lợi nhuận sau thuế	29.520	30.614	104%	
4	Tổng tài sản	231.984	228.084	98%	
5	Vốn chủ sở hữu	137.861	144.078	105%	
6	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	93.832	93.832	100%	
7	Tỷ suất LNST/Vốn CSH (ROE)	21,4%	22,4%	105%	
8	Tỷ lệ chi trả cổ tức	15%	15%	100%	

Trong năm 2024 là một năm đầy nỗ lực của Ban Điều hành cùng toàn thể CBNV Công ty trong việc tìm kiếm và triển khai công việc. Ban Điều hành công ty đã điều hành quyết liệt, sáng tạo, tìm kiếm các giải pháp để hoàn thành xuất sắc kế hoạch sản xuất năm 2024 và là năm thứ 3 liên tiếp Công ty trưởng doanh thu trên 30%.

2. Đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh

a. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm

✚ **Xây dựng và tổ chức triển khai chương trình hành động kinh doanh bên ngoài:** Phê duyệt chương trình hành động kinh doanh bên ngoài, ký hợp đồng mới ~ 132 tỷ, trong đó: Dự án Camera Phù Cừ ~ 15 tỷ; Tư vấn hạ tầng truyền dẫn Bộ Công an ~ 4 tỷ; các dự án của Mobifone ~ 43 tỷ. Ký thỏa thuận hợp tác với Cục Viễn thông.

✚ **Chuyển dịch hoạt động đo lường lên phân tích, tối ưu mạng vô tuyến. Đẩy mạnh kinh doanh ra thị trường quốc tế và thị trường bên ngoài Viettel**

– Được TGD Tập đoàn phê duyệt tờ trình Báo cáo đề xuất Công ty VTK thiết lập Phòng Thử nghiệm (Lab) đạt chuẩn quốc gia và mở rộng kinh doanh dịch vụ thử nghiệm – kiểm định – chứng nhận (TIC) hàng hoá thiết bị, mở ra không gian mới cho Công ty.

– Triển khai xây dựng Mô hình truyền sóng và tối ưu chất lượng mạng tại 2/2 thị trường (Metfone, Movitel), triển khai đo kiểm tối ưu chất lượng dịch vụ tại 63 quận, huyện trên toàn quốc. Đảm bảo nhiệm vụ đo kiểm sau bão Yagi và phục vụ khai trương 5G.

✚ **Đưa ra các giải pháp phát triển hạ tầng bền vững, tối ưu, làm cơ sở triển khai 5G theo chiến lược của Tập đoàn trong và ngoài nước:**

– Tổ chức hoàn thành khảo sát đánh giá chất lượng hạ tầng phục vụ lắp đặt thiết bị 5G ~ 3.000 trạm.

- Triển khai thử nghiệm cột đã chiến bằng vật liệu nhôm cường độ cao, tối ưu thời gian gián đoạn thông tin (áp dụng thực tế tại trạm HDG0081 bị đổ cột do Bão số 3). Chủ động tham gia ứng cứu hạ tầng trong bão Yagi.

- Xây dựng đề cương đề án Giải pháp đột phá hạ tầng mạng lưới Viettel bền vững trong tương lai.

✚ Nâng bậc công tác chuyển đổi số của Công ty từ mức "Hình thành" lên mức "Thực thi 3,0-3,5 điểm"

- Phê duyệt và triển khai đầu tư các phần mềm phục vụ chuyển đổi số và sản xuất kinh doanh của Công ty (Quản lý hợp đồng, quản lý tài sản, phần mềm 1Office quản lý nhiệm vụ,...).

- Hoàn thành xây dựng 54/54 quy trình trong khung quy trình năm 2024.

- Điểm trưởng thành số đạt: 3,0 điểm (tăng 0,83 điểm so với năm 2023).

b. Công tác quản lý cổ đông

Công ty đã thực hiện chi trả cổ tức theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, chi trả cổ tức 15% bằng tiền.

Cơ cấu cổ đông chốt danh sách tại ngày 02/04/2025:

TT	Nội dung	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ trọng
I	Cổ đông trong nước	1.823	9.281.421	98,9%
	Tổ chức	10	6.286.709	67,0%
	Cá nhân	1.813	2.994.712	31,9%
II	Cổ đông nước ngoài	35	101.809	1,1%
	Tổ chức	2	70.401	0,8%
	Cá nhân	33	31.408	0,3%
III	Cổ phiếu quỹ	0	0	0%
	Cộng	1.858	9.383.230	100%

Phần thứ hai

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

I. Dự báo về môi trường kinh doanh

- Thế giới: Năm 2025 tình hình chính trị trên thế giới dự báo có nhiều diễn biến khó lường, tuy nhiên tăng trưởng kinh tế toàn cầu được đánh giá sẽ khởi sắc hơn nhờ phục hồi của tăng trưởng thương mại và kiểm soát lạm phát tốt hơn.

- Trong nước: Chính phủ đặt mục tiêu tốc độ tăng trưởng GDP năm 2025 từ 8% trở lên.

- Ngành viễn thông: Việt Nam tích cực phát triển hạ tầng viễn thông và áp dụng các chính sách hỗ trợ để thúc đẩy, bao gồm các dự án quan trọng như phát

triển mạng lưới 5G, xây dựng thành phố/khu công nghiệp thông minh, hạ tầng dữ liệu DataCenter ứng dụng công nghệ cao.

– Tập đoàn: Tiếp tục đầu tư hạ tầng mở rộng mạng 4G và phát triển mới mạng 5G cho thị trường trong nước và các thị trường nước ngoài. Đồng thời triển khai dự án kiên cố hạ tầng mạng lưới ứng phó với thiên tai cấp độ cao như siêu bão cho mạng lưới tại Việt Nam.

II. Các chỉ tiêu kế hoạch và nhiệm vụ trọng tâm năm 2025

1. Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2025

Đơn vị: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu điều hành	TH 2024	KH 2025	Tỷ lệ %
1	Tổng doanh thu	383.108	500.000	131%
2	Lợi nhuận trước thuế	38.379	44.125	115%
3	Lợi nhuận sau thuế	30.614	35.300	115%
4	Tổng tài sản	228.084	254.900	112%
5	Vốn chủ sở hữu	144.078	156.905	109%
6	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	93.832	93.832	100%
7	Tỷ suất LNST/Vốn CSH (ROE)	22,4%	24,1%	108%
8	Tỷ lệ chi trả cổ tức	15%	15%	100%

2. Nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp thực hiện

2.1. Nhiệm vụ trọng tâm

a. *Đẩy mạnh kinh doanh thị trường quốc tế, mở rộng không gian phát triển ngoài Viettel*

Mục tiêu:

– Đẩy mạnh kinh doanh sản phẩm trọng yếu tại các thị trường Viettel đầu tư và bên ngoài Viettel tại nước ngoài (tiếp cận các khách hàng, các công ty cung cấp dịch vụ viễn thông trên toàn thế giới). Ký hợp đồng 3-5 khách hàng. Doanh thu nước ngoài từ 30-40 tỷ (gấp 2 lần so với 2024).

b. *Triển khai kinh doanh các dịch vụ theo chiến lược phát triển lĩnh vực Đo lường và tối ưu, trọng tâm là dịch vụ TIC*

Mục tiêu:

– Tổng doanh thu 65 tỷ (trong đó lĩnh vực TIC từ 25-30 tỷ). Đầu tư bổ sung thiết bị đo kiểm đầu cuối 5G, hệ thống quản lý chất lượng, nguồn lực bộ máy đảm bảo thực hiện nhiệm vụ SXKD.

c. *Triển khai đề án Các giải pháp kiên cố hạ tầng ứng phó siêu bão cấp 15 trở lên và các hiện tượng thiên tai cực đoan khác*

Mục tiêu:

- Hoàn thành xây dựng các giải pháp, phương án tổng thể, toàn diện cho Tập đoàn đối với các kết cấu hạ tầng chịu ảnh hưởng của bão như cột anten, nhà trạm BTS, hạ tầng truyền dẫn.

d. Xây dựng Nghị quyết 5 năm giai đoạn 2026-2030 với mục tiêu trở thành Doanh nghiệp nghìn tỷ. Doanh thu từ lĩnh vực Đo lường & tối ưu tới năm 2030 chiếm tỷ trọng 20%. Giữ vững đơn vị ổn định, đoàn kết, an toàn tuyệt đối, hướng tới đón nhận phần thưởng của Đảng, Nhà nước nhân kỷ niệm 30 năm thành lập

Mục tiêu:

- Đánh giá tổng thể NQLĐ giai đoạn 2021-2025, xây dựng NQLĐ giai đoạn 2026-2030 thể hiện tầm nhìn, khát vọng phát triển bền vững, mục tiêu doanh thu 1000 tỷ năm 2030. Đẩy mạnh lĩnh vực Đo lường & tối ưu thành một trụ phát triển chính của Công ty. Thực hiện các chương trình hành động ý nghĩa, thiết thực hướng tới đón nhận phần thưởng của Đảng, Nhà nước nhân kỷ niệm 30 năm ngày truyền thống.

2.2. Giải pháp thực hiện

a. Nhóm giải pháp về quản trị

- Kiện toàn mô hình tổ chức, công tác cán bộ phù hợp với mục tiêu điều hành của năm.
- Xây dựng chiến lược phát triển bền vững của đơn vị.

b. Nhóm giải pháp Kinh doanh

- Xây dựng các chương trình kinh doanh trọng tâm bên ngoài Viettel và mở rộng thị trường quốc tế.
- Hoàn thiện, bổ sung các quy trình, chính sách kinh doanh theo từng sản phẩm dịch vụ

c. Nhóm giải pháp về Đầu tư

- Tập trung nguồn lực đầu tư cho các ngành nghề mới (đo lường, tối ưu).
- Tiếp tục đầu tư cho công tác chuyển đổi số, nâng cao năng suất lao động, hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

d. Nhóm giải pháp về Tài chính

- Tổ chức tốt công tác thu hồi công nợ, mục tiêu đạt 485 tỷ, tăng 26% so với thực hiện năm 2024 (385 tỷ).
- Xây dựng và điều hành chương trình, giải pháp tối ưu, tiết kiệm chi phí, mục tiêu đạt: 5 tỷ, tăng 32% so với năm thực hiện năm 2024 (3,8 tỷ) tương đương 1,0%/ Doanh thu nhằm đạt được chỉ tiêu LNTT theo kế hoạch được giao (44,1 tỷ).

e. Nhóm giải pháp về Kỹ thuật

- Đẩy mạnh công tác R&D, cải tiến năng suất, chất lượng, tối ưu chi phí. Rà soát, xây dựng lộ trình bổ sung các chứng chỉ năng lực quốc tế.

- Tổ chức, tham gia các đoàn công tác tại nước ngoài để học tập, nghiên cứu thực tế, thử nghiệm sản phẩm (Philippine, Trung Quốc ...).
- Tăng cường kiểm soát chất lượng sản phẩm (nghiên cứu ứng dụng các giải pháp công nghệ).

f. Nhóm giải pháp về Nguồn nhân lực

- Lập kế hoạch và tổ chức triển khai các chương trình hành động trong Chiến lược phát triển nguồn nhân lực đến 2025 đã được phê duyệt.
- Xây dựng cơ chế, chính sách và ký thỏa thuận hợp tác với các đối tác chiến lược (CQ QLNN, Doanh nghiệp dẫn đầu trong các lĩnh vực mới) để tận dụng tri thức xã hội.
- Xây dựng Quy định về tiêu chuẩn tiếng Anh theo hướng dẫn của Tập đoàn.

g. Nhóm giải pháp về Điều hành sản xuất

- Hoàn thiện và ban hành bộ chỉ tiêu KPI trong công tác sản xuất đảm bảo tiến độ, tối ưu chi phí sản xuất.
- Cải tiến các quy trình vận hành, ứng dụng triệt để công nghệ.

h. Công tác Đảng – CTCT

- Kiện toàn công tác Cán bộ, xây dựng đội ngũ cán bộ có tri thức và năng lực triển khai điều hành
- Triển khai đồng bộ các Nghị quyết từ cấp Đảng bộ tới các Chi bộ trực thuộc và tổ chức triển khai đánh giá
- Đẩy mạnh công tác thi đua khen thưởng và hoạt động quần chúng để tạo động lực thúc đẩy sản xuất kinh doanh

i. Nhóm giải pháp khác

- Văn phòng: Xây dựng kế hoạch định kỳ làm việc với các đơn vị để nắm bắt các vấn đề vướng mắc, khó khăn đề xuất với BGĐ giải quyết vấn đề. Duy trì nề nếp, tác phong đơn vị.
- Hành chính: Tổ chức cho nhân viên hành chính, lễ tân, hậu cần đi tham khảo, học tập các đơn vị lớn trong Tập đoàn (định kỳ 1 lần/quý), học tập cách làm mới để nâng cao chất lượng công tác hành chính. Tổ chức mời giảng viên về hướng dẫn và trao đổi các nghiệp vụ công tác hành chính (thực hiện 1 lần/năm vào quý 2).
- Đối ngoại: Chủ động chuẩn bị đáp ứng các điều kiện cho CBNV đi công tác nước ngoài, thường xuyên cập nhật các quy định của pháp luật, của Tập đoàn để đáp ứng kịp thời nhân sự theo yêu cầu nhiệm vụ tại các thị trường (rà soát làm hộ chiếu cho 100% dự kiến đi công tác tại thị trường, hoàn thành trước 30/03/2025).
- Truyền thông: Xây dựng nâng cao thương hiệu hình ảnh công ty trong các sản phẩm dịch vụ trọng yếu trong và ngoài nước, đóng góp vào thương hiệu chung của Tập đoàn. Triển khai chuỗi hoạt động truyền thông kỷ niệm 30 năm ngày truyền thống Công ty.

Trên đây là báo cáo của Ban Điều hành Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel, kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị: (i) Chỉ đạo thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025; (ii) Quyết định điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025, các nhiệm vụ, các giải pháp khi cần thiết.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT.TC.Hà.

GIÁM ĐỐC



Thượng tá Nguyễn Đăng Hùng



Số: 04 /BC-VTK-BDH

Hà Nội, ngày 04 tháng 04 năm 2025

BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Về kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD nhiệm kỳ 2020 - 2025 và định hướng sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ 2025 - 2030

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel

I. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ 2020 - 2025

1. Tổng quan về môi trường kinh doanh

Thế giới: Tình hình thế giới có nhiều diễn biến phức tạp, khó lường, tăng trưởng kinh tế toàn cầu thấp. Năm 2020 do đại dịch covid, nền kinh tế rơi vào suy thoái sâu, sau đó phục hồi chậm và không đồng đều giữa các khu vực. Căng thẳng thương mại Mỹ-Trung và nhiều khu vực gia tăng bảo hộ, gây bất ổn chuỗi cung ứng. Xung đột Nga-Ukraine và căng thẳng Trung Đông tác động tiêu cực đến giá năng lượng và an ninh toàn cầu. Thiên tai cực đoan diễn biến ngày càng khó lường.

Việt Nam: Sau COVID-19, GDP tăng dần trở lại, Chính phủ mục tiêu từ 8% trở lên vào cuối năm 2025. Việt Nam nổi lên như trung tâm sản xuất, đặc biệt trong điện tử và dệt may. Kinh tế xã hội vẫn giữ ở mức tăng trưởng ổn định, lạm phát được kiểm soát. Sự bùng nổ về CNTT ở Việt Nam được đánh giá là rất mạnh mẽ. Đảng và Chính phủ thực hiện chủ trương tinh gọn bộ máy, ban hành nghị quyết 57-NQ/TW về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia để tạo không gian, hành lang thúc đẩy kinh tế số, xã hội số.

Tập đoàn Viettel: Xác định sứ mệnh Tiên phong chủ lực kiến tạo xã hội số. Mở rộng vùng phủ sóng 4G rộng khắp, tiên phong triển khai mạng 5G thương mại. Đẩy mạnh xây dựng, cung cấp các dịch vụ số, lĩnh vực nghiên cứu sản xuất công nghiệp, công nghệ cao được đầu tư phát triển mạnh mẽ. Tăng cường củng cố hạ tầng mạng lưới, kiên cố trước thiên tai và thời tiết cực đoan. Ngoài ra Tập đoàn cũng đã ban hành những văn bản hướng dẫn chi tiết, cụ thể về tổ chức hoạt động của HĐQT đúng với quy định của Pháp luật và hướng tới HĐQT hoạt động sâu hơn, chuyên nghiệp hơn.

Công ty VTK: Nguồn việc truyền thống bảo hoà, Công ty đã mạnh dạn đổi mới, tham gia vào nhiều lĩnh vực ngành nghề liên quan như kiểm định, các giải pháp củng cố hạ tầng mạng lưới; giải pháp an ninh, giám sát. Nghiên cứu, đầu tư xây dựng hệ thống LAB, cung cấp dịch vụ Đo kiểm - thử nghiệm - chứng nhận

hàng hoá thiết bị (TIC) mở ra không gian mới cho đơn vị. Đẩy mạnh kinh doanh ra thị trường quốc tế (các thị trường Viettel đầu tư và đối tác ngoài Viettel).

2. Đánh giá việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch nhiệm kỳ 2020 - 2025

Một số chỉ tiêu kinh doanh chính

- Chỉ tiêu tổng doanh thu: kế hoạch năm 2025 doanh thu Công ty đạt 500 tỷ đồng (chiến lược giai đoạn 2020-2025 đạt 350 tỷ đồng vào năm 2025) (kế hoạch năm 2025 doanh thu Công ty đạt 500 tỷ đồng)

- Lợi nhuận trước thuế: kế hoạch năm 2025 lợi nhuận trước thuế đạt 44,1 tỷ đồng (chiến lược giai đoạn 2020-2025 đạt 41,6 tỷ đồng vào năm 2025).

- Vốn Chủ sở hữu được bảo toàn và phát triển.

- Tỷ lệ chia cổ tức bằng tiền và cổ phiếu cho cổ đông bình quân giai đoạn 2020-2025 là 30,7% vượt kế hoạch đặt ra chỉ trả cổ tức bình quân năm từ 10% - 20%.

3. Thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm

a. Đạt được:

- Giai đoạn 2020-2021 do đại dịch Covid, công ty duy trì mức tăng trưởng bám sát kế hoạch năm. Từ năm 2022, Công ty tăng trưởng cao và hết năm 2024 đã hoàn thành doanh thu 381 tỷ, cao hơn mục tiêu năm 2025 (350 tỷ). Tới năm 2025 Công ty đặt mục tiêu 500 tỷ, cao hơn so với mục tiêu chiến lược là 43%, là năm thứ 4 liên tiếp tăng trưởng trên 30%. Công ty đã nghiên cứu thị trường để mở ra không gian mới cho đơn vị ở các lĩnh vực Đo lường, tối ưu; dịch vụ Đo kiểm thử nghiệm chứng nhận (TIC) hàng hoá thiết bị, tạo tiền đề cho giai đoạn 2026-2030.

- Doanh thu tăng trưởng bình quân giai đoạn đạt 34%/năm, năng suất lao động tăng trưởng 4-5%. Bám sát điều hành theo kế hoạch đặc biệt tập trung phát triển công việc mới nhằm thúc đẩy doanh thu, tiết kiệm chi phí, tỷ suất lợi nhuận trước thuế/ doanh thu đạt 10-15%, tỷ lệ chia cổ tức bình quân giai đoạn 2020-2025 đạt 30,7%/năm.

- Xây dựng chiến lược chuyển đổi số giai đoạn, tối ưu các quy trình, luồng vận hành; Đầu tư xây dựng phần mềm áp dụng vào quản lý, điều hành (phần mềm Quản lý hợp đồng, quản lý tài sản, điều hành sản xuất ...).

- Chuyển dịch về ngành nghề: Trong giai đoạn 2020-2025, hạ tầng viễn thông bão hoà, xu thế xã hội hoá hạ tầng. Tuy nhiên nhu cầu về đảm bảo kiên cố hạ tầng mạng lưới tăng (chủ trương tắt 2G, 3G, đảm bảo hạ tầng cho các công nghệ mới như 5G, chống chọi thời tiết thiên tai cực đoan). Nắm bắt cơ hội nhu cầu của thị trường, Công ty đã dựa trên kinh nghiệm để đẩy mạnh lĩnh vực tư vấn giải pháp kiên cố hạ tầng, mở rộng cung cấp dịch vụ ra các nhà mạng như Mobifone, VNPT, thị trường nước ngoài ... từ đó đảm bảo hoàn thành tốt các mục tiêu giai đoạn đề ra.

- Đã thực hiện đầu tư mua sắm trang thiết bị, phòng Lab để đưa vào kinh doanh dịch vụ Đo lường và tối ưu theo đúng thủ tục, quy định của Pháp luật, là ngành nghề mới của đơn vị.

- Được Bộ KH&CN cấp chứng nhận VILAS 1518 ngày 06/12/2023 công nhận phòng thí nghiệm phù hợp tiêu chuẩn quốc tế ISO 17025:2017. Được Cục Sở hữu trí tuệ chính thức cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích số 3139 và 3140 ngày 03/4/2023 cho 2 giải pháp với hạ tầng viễn thông. Được Bộ KH&CN cấp chỉ định phòng thử nghiệm đo kiểm thiết bị đầu cuối 5G, là điều kiện tiên quyết để phục vụ công tác kinh doanh (tại QĐ số 332/QĐ-BTTTT).

- Kiện toàn mô hình theo Nghị quyết số 1893/BB-VTK ngày 22/06/2023 của HĐQT. Xây dựng và triển khai chương trình hành động nguồn nhân lực giai đoạn tới 2025. Đào tạo nhân sự thiết kế dự toán toàn trình để tăng năng suất lao động, tối ưu nhân sự.

- Cùng cố, xây dựng Công ty phát triển bền vững. Xây dựng văn hóa doanh nghiệp, môi trường làm việc văn minh phù hợp với định hướng của Tập đoàn.

- Các Công tác khác về: Quản lý cổ đông, kế toán, nề nếp lao động,... Công ty đã ban hành các văn bản và thực hiện trên cơ sở tuân thủ quy định của Pháp luật nhà nước.

b. Tồn tại:

- Chưa tìm kiếm tuyển dụng được các nhân sự chủ trì một số lĩnh vực mới để mở rộng ngành nghề, phát triển SXKD. Công tác đào tạo nội bộ, chuyển đổi ngành nghề cho CBNV khi mở rộng ngành nghề mới còn chậm, việc tuyển dụng bổ sung nguồn lực chưa đáp ứng được yêu cầu.

- Một số lĩnh vực công việc mới chưa phát triển như kỳ vọng (giải pháp ICT, Đo lường và tối ưu), nguồn việc bên ngoài chưa nhiều, Công ty vẫn còn phụ thuộc vào nguồn việc trong Viettel.

- Chưa ứng dụng được nhiều CNTT trong hoạt động sản xuất và điều hành.

II. Định hướng hoạt sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ 2025 - 2030

1. Đặc điểm tình hình

- Tình hình thế giới: Tình hình thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, khó dự báo. Cạnh tranh giữa các cường quốc như Mỹ và Trung Quốc; Bất ổn chính trị giao tranh tại Nga – Ukraina; Các quốc gia Trung Đông ... phức tạp, thúc đẩy xu hướng đa cực trong chính trị toàn cầu. Dịch chuyển động lực tăng trưởng từ các nền kinh tế phát triển sang các quốc gia đang phát triển. Biến đổi khí hậu và tiến bộ công nghệ thúc đẩy các quốc gia hướng tới phát triển bền vững và chuyển đổi số và an ninh năng lượng.

- Tình hình Việt Nam: Đại hội Đảng lần thứ XIV sẽ diễn ra năm 2026 với mục tiêu đưa Đất nước hướng tới kỷ nguyên vươn mình của dân tộc. Tinh giảm bộ máy các cơ quan quản lý Nhà nước. Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, mục tiêu tới 2030 Việt Nam vào top 3 Đông Nam Á về chuyển đổi số, AI và công nghiệp công nghệ số; top 50 toàn cầu về năng lực cạnh tranh số và chính phủ điện tử, với ít nhất 5 doanh nghiệp công nghệ số tầm cỡ quốc tế. Chỉ thị số 38-CT/TW ngày 1/8/2024 về việc đẩy mạnh

công tác tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng quốc gia đến năm 2030 và những năm tiếp theo, cho thấy sự quan tâm, định hướng rõ nét của Đảng và Nhà nước trong công tác quản lý chất lượng sản phẩm, dịch vụ, thúc đẩy kinh tế xã hội.

- Với Viettel: Tập đoàn đặt mục tiêu tăng trưởng bình quân giai đoạn 2 con số. củng cố vị thế Tập đoàn kinh tế trụ cột quốc gia trong lĩnh vực viễn thông, chuyển đổi số, công nghiệp quốc phòng và lưỡng dụng. Xây dựng các lĩnh vực kinh doanh mới dựa trên nghiên cứu, phát triển công nghệ.

- Với Công ty: Là thành viên trong hệ sinh thái Viettel; cùng với sự tăng trưởng của Tập đoàn nói riêng, mục tiêu của xã hội nói chung; Công ty tận dụng các lợi thế, nâng cao năng lực, mở rộng ngành nghề để hướng tới mục tiêu doanh nghiệp nghìn tỷ vào năm 2030.

2. Định hướng sản xuất kinh doanh của Công ty nhiệm kỳ 2025 – 2030

2.1. Mục tiêu chính

- Hàng năm, HĐQT sẽ chỉ đạo xây dựng kế hoạch kinh doanh và trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua đảm bảo phù hợp với năng lực và định hướng kinh doanh từng năm. Định hướng một số chỉ tiêu cơ bản cho giai đoạn 2025 – 2030 như sau:

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch
1	Doanh thu bán hàng	Tăng trưởng 15%-20%/năm
2	Cổ tức chi trả hàng năm	10%-15%/năm x Vốn điều lệ

- Mục tiêu phấn đấu đến năm 2030 doanh thu đạt 1.000-1.200 tỷ đồng.

2.2. Các ngành nghề, lĩnh vực kinh doanh

2.2.1. Hạ tầng số

- Không gian truyền thống: Giữ vững vị thế số 1 Việt Nam về dịch vụ tư vấn đầu tư, cung cấp giải pháp cho Hạ tầng viễn thông trong và ngoài nước, đảm bảo cạnh tranh trên thị trường.

- Không gian mới: Tham gia vào nghiên cứu, tư vấn, cung cấp giải pháp quy hoạch, thiết kế, tối ưu toàn trình cho các nhà mạng mới (các thị trường Viettel đầu tư mới, các thị trường/khách hàng có nhu cầu trong và ngoài nước); nghiên cứu phát triển ứng dụng giải pháp cho hạ tầng 5G Private, Data Center ...

- Tăng cường hợp tác với các tổ chức trong và ngoài nước, mở rộng kinh doanh quốc tế với mục tiêu phát triển bền vững

2.2.2. Đo lường và Tối ưu

- Không gian truyền thống: Giữ vững vị thế số 1 Việt Nam về dịch vụ đo kiểm, đánh giá chất lượng, tối ưu dịch vụ viễn thông; Cung cấp dịch vụ tới 100% các thị trường Viettel đầu tư; Đẩy mạnh kinh doanh ngoài Viettel, mở rộng kinh doanh quốc tế cho các nhà cung cấp dịch vụ VT-CNTT.

- Không gian mới: Phối hợp khai thác có hiệu quả năng lực hệ thống Lab của các đơn vị trong Viettel, đẩy mạnh đầu tư trang thiết bị trở thành hệ thống Lab quốc gia cung cấp Dịch vụ Đo kiểm – thử nghiệm – chứng nhận chỉ tiêu kỹ thuật

sản phẩm hàng hoá (điện – điện tử, viễn thông – CNTT, IOTs, thiết bị quân sự...). Nghiên cứu tham gia thị trường Tín chỉ Carbon, quan trắc môi trường ... (Đo lường & kiểm định phát thải, Chứng nhận tín chỉ carbon ...). Trở thành doanh nghiệp TOP 3 của Việt Nam.

Ngoài các lĩnh vực nêu trên, Công ty có thể phát triển thêm các lĩnh vực mới theo xu thế phát triển của xã hội tạo ra sự phát triển đột phá; nghiên cứu việc mua bán, sáp nhập các doanh nghiệp có năng lực phù hợp cho các lĩnh vực mà Công ty dự kiến tham gia.

3. Giải pháp thực hiện

3.1. Quản trị vận hành:

- Xây dựng mô hình tổ chức linh hoạt, phù hợp với định hướng, quy mô. Xây dựng các quy trình vận hành của đơn vị đảm bảo hiệu quả, tối ưu. Thực thi chiến lược chuyển đổi số toàn diện các mặt hoạt động của Công ty.

3.2. Giải pháp về Tổ chức, nhân sự

- Xây dựng mô hình tổ chức linh hoạt, phù hợp với định hướng, quy mô. Xây dựng các quy trình vận hành của đơn vị đảm bảo hiệu quả, tối ưu. Thực thi chiến lược chuyển đổi số toàn diện các mặt hoạt động của Công ty.

- Xây dựng chiến lược nguồn nhân lực giai đoạn 2026-2030 của Công ty đảm bảo thực thi cho mục tiêu đề ra và phù hợp với chiến lược nhân lực của Tập đoàn.

3.3. Giải pháp về Khoa học, công nghệ

- Tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo. Đầu tư trang thiết bị, công nghệ để tăng hiệu quả, chất lượng sản phẩm dịch vụ, đáp ứng nhu cầu của xã hội.

3.4. Giải pháp Tài chính – Đầu tư

- Nghiên cứu đề xuất các giải pháp tăng vốn để đầu tư cho sản xuất kinh doanh.

3.5. Giải pháp về Kinh doanh

- Xây dựng lộ trình nâng cao năng lực, chứng chỉ chuyên môn các lĩnh vực của Công ty theo các tiêu chuẩn cao trong nước và quốc tế. Xây dựng chiến lược Go Global, song hành cùng các cơ quan đơn vị trong Tập đoàn

Trên đây là báo cáo của Ban Điều hành Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel giai đoạn 2020 – 2025 và kế hoạch phát triển năm 2025 - 2030.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT, TC; Hà 704.



Thượng tá Nguyễn Đăng Hùng



Số: 05 /BC-VTK-BKS

Hà Nội, ngày 04 tháng 04 năm 2025



**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
 - Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.
 - Căn cứ Điều lệ Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel;
 - Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel;
 - Căn cứ vào tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty, báo cáo của Hội đồng Quản trị, Báo cáo của Ban Giám đốc và Kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát.
- Ban Kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông các nội dung kiểm soát của năm 2024 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024.

1. Tổng kết hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2024.

1.1. Các cuộc họp và quyết định của Ban Kiểm soát

Năm 2024, Ban Kiểm soát đã tổ chức 04 cuộc họp định kỳ hàng quý và tham dự 07 cuộc họp HĐQT. Các quyết định đã được thông qua tại cuộc họp Ban Kiểm soát:

- Thông qua đề xuất Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC là Công ty thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024;
- Thông qua các nội dung Ban Giám đốc báo cáo Hội đồng quản trị về tình hình hoạt động SXKD định kỳ của Công ty.

1.2. Thù lao, chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát

Việc chi trả thù lao Ban Kiểm soát được thực hiện đúng theo Nghị quyết 01/NQ-VTK-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2024 đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 thông qua. Tổng thù lao Ban Kiểm soát năm 2024 là 561.984.699 đồng.

1.3. Báo cáo về kết quả kinh doanh của và Giám sát tình hình hoạt động và tình hình tài chính của Công ty

Trong năm 2024, Ban kiểm soát đã thực hiện công tác giám sát hoạt động của Công ty theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ, Luật doanh nghiệp, Quy chế hoạt động và Kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát.

a. Về Công bố thông tin

- BKS đã giám sát việc công bố thông tin của Công ty, kịp thời đốc thúc Công ty thực hiện đầy đủ, đúng hạn việc công bố thông tin theo quy định của Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng.

- Trong năm, Công ty đã thực hiện nghiêm công bố thông tin đầy đủ, đúng hạn, không có công văn nhắc nhở hoặc phạt về việc chậm công bố thông tin trên thị trường chứng khoán của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

b. Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

TT	Chỉ tiêu	KH 2024	TH 2024	% HT
I	Chỉ tiêu kinh doanh			
1	Tổng doanh thu	352.000	383.108	109%
2	Lợi nhuận trước thuế (LNTT)	36.900	38.379	104%
3	Lợi nhuận sau thuế (LNST)	29.520	30.614	104%
4	LNTT/DT	10,5%	10,0%	
II	Chỉ tiêu tài chính			
1	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản		78,1%	
2	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản		21,9%	
3	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn		36,8%	
4	Nguồn VCSH/Tổng NV		63,2%	
5	Hệ số thanh toán ngắn hạn		2,12	
6	Hệ số thanh toán nhanh		1,74	
7	ROE		22,4%	
8	ROA		14,2%	
9	EPS		3.263	

- Qua kết quả tài chính năm 2024 cho thấy Công ty đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua như: Vốn

00109
CÔNG
CỔ P
J VÂN V
VIET
ĐỊNH

chủ sở hữu, Vốn điều lệ, đảm bảo vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh, doanh thu, lợi nhuận trước thuế và tỷ lệ chi trả cổ tức đã được Nghị Quyết số 01/NQ-VTK-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2024 được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 thông qua.

- Đánh giá: Công ty đã thực hiện vượt mức kế hoạch sản xuất kinh doanh, các chỉ tiêu tài chính hiệu quả, lành mạnh thể hiện tình hình tài chính tốt, vốn đầu tư được bảo toàn và phát triển, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với NSNN.

1.4. Thăm tra báo cáo tài chính

- BCTC được lập theo quy định của Pháp luật
- Hệ thống chứng từ, sổ sách kế toán được lập, ghi chép, lưu trữ theo đúng quy định.

- Báo cáo tài chính năm 2024 đã được Kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC cho ý kiến Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực, hợp lý và đầy đủ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tài chính của Công ty. Báo cáo tài chính được trình bày theo các mẫu báo cáo theo quy định và phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành tại Việt Nam.

1.5. Phối hợp giữa Ban Kiểm soát với HĐQT, Ban Điều hành

- Phối hợp giữa Ban Kiểm soát với HĐQT, Ban Điều hành đến các phòng, trung tâm, dự án được thực hiện chặt chẽ tương đối tốt.
- BKS đã nhận được đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT cũng như các văn bản về tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

1.6. Đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và kiểm soát viên

- Trên cơ sở Quy chế hoạt động, phân công nhiệm vụ và Kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát, các Kiểm soát viên đã chủ động tích cực trong các hoạt động chuyên môn, duy trì chế độ công tác, nội quy và các quy định nội bộ của Công ty.

Đánh giá chung, Ban Kiểm soát Công ty đã hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2024 theo chức năng, nhiệm vụ được ghi trong Điều lệ Công ty. Các Kiểm soát viên đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

2. Kết quả giám sát công tác quản trị điều hành của Hội đồng quản trị.

Trong năm 2024, Hội đồng quản trị đã triển khai thực hiện các nội dung theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.

- HĐQT đã tổ chức đầy đủ các cuộc họp định kỳ và đột xuất theo Điều lệ của Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT và Luật doanh nghiệp. HĐQT đã điều hành Công ty bằng các Nghị quyết được biểu quyết tại phiên họp hoặc thông qua nhiều quyết định bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản. Các Nghị

quyết của HĐQT ban hành có nội dung phù hợp với chủ trương và Nghị quyết của ĐHĐCĐ, nội dung phù hợp với chức năng và quyền hạn của HĐQT được quy định tại Điều lệ Công ty.

Trong năm 2024, Hội đồng quản trị đã quyết định một số vấn đề quan trọng liên quan đến hoạt động của Công ty. Cụ thể như sau:

- HĐQT đã hoàn thành các nội dung ĐHĐCĐ ủy quyền (lựa chọn đơn vị kiểm toán; chi trả cổ tức bằng tiền, kế hoạch năm 2024,...).

- Trên cơ sở Nghị quyết số 01/NQ-VTK-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2024, Hội đồng quản trị đã phê duyệt thông qua chủ trương cho phép Giám đốc Công ty ký các hợp đồng có tính chất thường xuyên với Tập đoàn Viettel trong năm 2024. Tổng số các hợp đồng là 396 hợp đồng với tổng giá trị 787 tỷ đồng (danh sách hợp đồng được đăng tải trên website Công ty). Các hợp đồng năm 2024 nêu trên với Tập đoàn Viettel mang lại 141 tỷ đồng doanh thu năm 2024, chiếm 37% tổng doanh thu của Công ty, lợi nhuận trước thuế đạt 15 tỷ đồng chiếm 39% lợi nhuận trước thuế của Công ty, qua đó giúp đảm bảo kế hoạch kinh doanh, đảm bảo nguồn việc và thu nhập cho CBNV.

Tuy nhiên theo đánh giá của Ban Kiểm soát, hoạt động của HĐQT vẫn còn hạn chế về định hướng trong hoạt động đẩy mạnh được doanh thu kinh tế bên ngoài Tập đoàn.

3. Kết quả giám sát công tác quản trị điều hành của Ban Giám đốc:

Với trách nhiệm, sự nỗ lực, sự sáng tạo và cố gắng của Ban Giám đốc đã trực tiếp tổ chức triển khai và thực hiện điều hành mọi hoạt động của Công ty hàng ngày theo các chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được quy định trong Điều lệ Công ty. Nội dung điều hành của Ban Giám đốc Công ty tuân thủ theo đúng các Nghị quyết của HĐQT, phù hợp với chức năng quyền hạn của Ban Giám đốc Công ty.

Trong năm 2024, Ban Giám đốc Công ty đã điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và thực hiện vượt kế hoạch 2024 đề ra trong tình hình các nhà đầu tư tối ưu tiết kiệm chi phí, chuyển trọng tâm vào chuyển đổi số, công nghệ cao.

Tuy nhiên theo đánh giá của Ban Kiểm soát, hoạt động của Ban Điều hành còn một số tồn tại sau:

- Chưa tìm kiếm được các nhân sự key cho các lĩnh vực ngành nghề mới.
- Đối với công tác kinh doanh: nhân sự kinh doanh còn thiếu, chưa có các kỹ thuật phân tích chuyên sâu về thị trường bên ngoài để đưa ra các quyết định tốt nhất.

75-C
H VU
EL
P H A

II. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

Thực hiện theo quyền hạn và nhiệm vụ được quy định trong Điều lệ của Công ty nhằm kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật, điều lệ Công ty, các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và của Hội đồng quản trị. Đồng thời bám sát Kế hoạch Ban Kiểm soát năm 2025 để thực hiện bao gồm các nhiệm vụ:

- Kiểm toán Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030, phân công nhiệm vụ trong BKS và thống nhất báo cáo Kế hoạch hoạt động của BKS năm 2025.
- Giám sát tính hợp pháp, hợp lý trong quản lý điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, của HĐQT.
- Thẩm định tính đầy đủ, trung thực, hợp lý của Báo cáo tài chính quý, năm.
- Kiến nghị HĐQT các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Đưa ra chương trình kiểm tra đối với một số lĩnh vực cụ thể và các yêu cầu đột xuất khác của cổ đông.
- Giám sát hiệu lực, sự tuân thủ hệ thống quy trình, quy định.
- Giám sát hoạt động công bố thông tin Công ty.
- Giám sát các hoạt động đặc thù khác.

Trên đây là báo cáo của Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 (nhiệm kỳ 2025-2030). Ban Kiểm soát xin chân thành cảm ơn Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty đã tạo điều kiện tốt nhất để Ban Kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp./.

**T/M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Phan Thế Trường



**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT VỀ KẾT QUẢ NHIỆM KỲ
2020 – 2025 VÀ ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ 2025 – 2030**

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel

Ban Kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel các nội dung kết quả nhiệm kỳ 2020 -2025 và kế hoạch hoạt động nhiệm kỳ 2025 -2030 như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BKS NHIỆM KỲ 2020 -2025.

1. Nhân sự của BKS nhiệm kỳ 2020 -2025

Ban Kiểm soát các năm có 03 thành viên trong đó 02 thành viên Ban Kiểm soát kiêm nhiệm và Trưởng ban Kiểm soát chuyên trách

TT	Họ và tên	2020	2021	2022	2023	2024
1	Phan Thế Trường	x	x	x	x	x
2	Nguyễn Đức Cường	x	x	x	x	x
3	Ngô Văn Chinh	x	x			
4	Lê Huy Cường	x				
5	Uông Thu Hương	x				
6	Nguyễn Văn Hoàng			x	x	
7	Phan Thị Hồng Hạnh				x	x

2. Kết quả giám sát nhiệm kỳ 2020 -2025

a. Giám sát hoạt động của HĐQT

- Trong 05 năm qua, HĐQT đã họp định kỳ đầy đủ, đúng trình tự, các nghị quyết được ban hành đúng thẩm quyền, điều lệ công ty và pháp luật.

- Trong các cuộc họp HĐQT, các vấn đề bất cập trong hoạt động của công ty các định hướng chiến lược (đầu tư, định hướng mở rộng ngành nghề kinh doanh, phát triển doanh thu ngoài Tập đoàn) đều được HĐQT xem xét kỹ và thống nhất phương án tối ưu nhất. Với cơ cấu HĐQT mang tính định hướng và thực thi cao với các Thành viên HĐQT là những người có nhiều kinh nghiệm cũng như năng

lực lãnh đạo, điều hành tại các đơn vị. HĐQT đã đạt được nhiều thành công cho công ty. 5 năm liên tục đều hoàn thành vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra đồng thời tỷ suất lợi nhuận đạt rất cao so với các Công ty cùng ngành nghề, cùng lĩnh vực. Giai đoạn 2020 -2025 Công ty chia cổ tức đạt trung bình 28,1% (cao hơn nhiều lần so với lãi suất tiền gửi ngân hàng). Thu nhập CBCNV ổn định và cao so với mặt bằng chung của các doanh nghiệp.

- Các nội dung ĐHCĐ ủy quyền trong 5 năm qua đều được HĐQT thực hiện đầy đủ, kịp thời.

b. Giám sát hoạt động của Ban Điều hành

Một số chỉ tiêu chính về tình hình kinh doanh của Công ty:

- Chỉ tiêu tổng doanh thu: kế hoạch năm 2025 doanh thu Công ty đạt 500 tỷ đồng (chiến lược giai đoạn 2020-2025 đạt 350 tỷ đồng vào năm 2025) (kế hoạch năm 2025 doanh thu Công ty đạt 500 tỷ đồng)

- Lợi nhuận trước thuế: kế hoạch năm 2025 lợi nhuận trước thuế đạt 44,1 tỷ đồng (chiến lược giai đoạn 2020-2025 đạt 41,6 tỷ đồng vào năm 2025).

- Vốn Chủ sở hữu được bảo toàn và phát triển.

- Tỷ lệ chia cổ tức bằng tiền và cổ phiếu cho cổ đông bình quân giai đoạn 2020-2025 là 28,1% vượt kế hoạch đặt ra từ 10% - 20%

- Trong 5 năm qua, Với sự nỗ lực trong công tác điều hành của Ban Giám đốc. Đặc biệt là chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận, tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu, tỷ lệ cổ tức, vốn chủ sở hữu, thu nhập bình quân CBCNV đều đạt kế hoạch đã được ĐHCĐ thông qua. Đây là các chỉ tiêu cổ đông quan tâm nhất và cũng là chỉ tiêu chính phản ánh sự phát triển mạnh mẽ, bền vững, ổn định của Công ty, sự tin tưởng để đầu tư của các cổ đông và sự yên tâm công hiến của CBCNV Công ty.

- Tuy nhiên vẫn còn tồn tại đó là Doanh thu bên ngoài vẫn còn chiếm tỷ trọng rất nhỏ trong cơ cấu doanh thu của Công ty.

3. Nhận xét về hoạt động của BKS nhiệm kỳ 2020 -2025

- Hoạt động của Ban Kiểm soát tuân thủ nghiêm các quy định của Pháp luật, Điều lệ của Công ty và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.

- Ban Kiểm soát đã hoàn thành nhiệm vụ trong nhiệm kỳ 2020 -2025

II. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BKS NHIỆM KỲ 2025 – 2030

- Trong nhiệm kỳ 2025 -2030, hoạt động chuyên trách của Ban Kiểm soát sẽ ngày được tăng cường, chuyên nghiệp hơn. Do đó Ban Kiểm soát sẽ bám sát các nội dung cuộc họp HĐQT, điều hành của Ban Giám đốc Công ty từ đó có những đóng góp có giá trị trong sự phát triển của Công ty.

- Kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát sẽ được cụ thể hóa trong các Báo cáo hàng tuần, hàng quý, hàng năm. Từ đó có thể cảnh báo, đóng góp ý kiến được những nội dung về chiến lược của HĐQT, về các lĩnh vực điều hành hoạt động Công ty của Ban Điều hành. Tất cả hướng đến mục tiêu chung vì một

Công ty hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra, phát triển nhanh, ổn định, bền vững, tình hình tài chính lành mạnh.

- Ngoài ra, Ban Kiểm soát kiến nghị Công ty một số vấn đề sau:

✓ Công ty đã hoàn thành định hướng chiến lược phát triển dài hạn. Chiến lược dài hạn được triển khai trong nhiều năm, sẽ thực hiện đầu tư rất nhiều và giá trị lớn. Do đó Công ty cần phải đánh giá về hiệu quả đầu tư trước khi quyết định đầu tư.

✓ Công ty thường xuyên rà soát, cập nhật, điều chỉnh các quy trình quy chế cho phù hợp với đặc thù hoạt động của công ty.

✓ Tăng cường công tác quản lý doanh thu, chi phí đảm bảo hạch toán đúng kỳ và đầy đủ, ghi nhận doanh thu tuân thủ chuẩn mực kế toán. Xây dựng kế hoạch tiết kiệm chi phí để tăng lợi nhuận.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động nhiệm kỳ 2020-2025 và định hướng hoạt động của Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2025 -2030. BKS kính báo Đại hội và các cổ đông xem xét./.

**T/M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Phan Thế Trường



TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
Về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Tư vấn và Dịch vụ Viettel;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 với những chỉ tiêu chính như sau (*chi tiết theo BCTC đính kèm*):

Đơn vị: đồng

TT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Tổng tài sản	228.084.165.867
2	Tài sản ngắn hạn	178.093.539.920
3	Tài sản dài hạn	49.990.625.947
4	Nợ phải trả - Nợ vay:	84.006.256.604 0
5	Vốn chủ sở hữu	144.077.909.263
6	Tổng doanh thu và Thu nhập khác	383.107.681.772
7	Giá vốn hàng bán và chi phí khác	344.728.717.472
8	Lợi nhuận trước thuế	38.378.964.300
9	Thuế TNDN	7.765.310.975
10	Lợi nhuận sau thuế	30.613.653.325

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT, TC; Hà.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Thượng tá Lê Bá Tân

Số: 02 /TTr-VTK-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 04 tháng 04 năm 2025

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
Về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2024. Cụ thể như sau:

Đơn vị: đồng

TT	Chỉ tiêu	Số tiền	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế (LNST) chưa phân phối của năm trước	0	
2	LNST trên BCTC năm 2024	30.613.653.325	
3	LNST dùng để phân phối của năm 2024	30.613.653.325	
4	Trích lập các quỹ	16.538.808.325	
4.1	Trích lập Quỹ Đầu tư phát triển	8.796.040.325	
4.2	Trích quỹ Khen thưởng, phúc lợi của Người lao động	7.160.537.000	
4.3	Trích quỹ thưởng của Người quản lý	582.231.000	
5	Chi trả cổ tức	14.074.845.000	
	Tỷ lệ chi trả cổ tức/Vốn điều lệ	15%	
	Trong đó:		
-	Trả cổ tức bằng tiền	14.074.845.000	
	Tỷ lệ trả cổ tức bằng tiền/Vốn điều lệ	15%	
6	LNST chưa phân phối	0	



Đề xuất:

- Đối với việc trích quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi tại mục 4.2: Giao Giám đốc Công ty phân bổ tỷ lệ trích quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi và quyết định chi trên cơ sở nhu cầu chi thực tế, quy định pháp luật và nội bộ của Công ty
- ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT, BKS xem xét, quyết định mức thưởng, hình thức thưởng và phương án thưởng cụ thể tại mục 4.3 của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, TC, Hà.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Số: 03 /TTr-VTK-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 04 tháng 04 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc chi trả thù lao cho thành viên HĐQT, BKS năm 2024 và đề xuất
mức thù lao cho thành viên HĐQT, BKS năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel.

Hội đồng Quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua thù lao cho thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát (BKS), như sau:

I. Quyết toán thù lao của HĐQT và BKS năm 2024

1. Hội đồng Quản trị

Tổng mức thù lao năm 2024 là: 108.000.000 đồng, trong đó:

- Thù lao của Chủ tịch HĐQT: 3.000.000 đồng/tháng.
- Thù lao của các thành viên HĐQT khác: 2.000.000 đồng/người/tháng.

2. Ban Kiểm soát

Tổng thù lao của BKS năm 2024: 561.984.699 đồng, trong đó:

- Thù lao của Trưởng BKS chuyên trách chi trả theo Quy chế lương và các Quy chế nội bộ của Công ty.
- Thù lao của các thành viên Ban Kiểm soát không chuyên trách: 1.000.000 đồng/người/tháng.

II. Đề xuất mức thù lao cho thành viên HĐQT, BKS năm 2025

1. Nguyên tắc chung

a) Đối với thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát không chuyên trách: hưởng thù lao cố định.

b) Đối với thành viên Hội đồng Quản trị kiêm nhiệm chức danh quản lý tại Công ty: Hưởng lương theo Quy chế lương của Công ty và hưởng thù lao cố định như đối với thành viên Hội đồng Quản trị không chuyên trách.

2. Đề xuất thù lao của HĐQT

Dự kiến tổng mức thù lao của HĐQT (thành viên HĐQT không chuyên trách) năm 2025 là 324.000.000 đồng, trong đó:

- Thù lao của Chủ tịch HĐQT: 7.000.000 đồng/tháng
- Thù lao của các thành viên HĐQT khác: 5.000.000 đồng/người/tháng.

3. Đề xuất thù lao của BKS



Dự kiến tổng mức thù lao của Ban Kiểm soát (thành viên BKS không chuyên trách) năm 2025 là 132.000.000 đồng, trong đó:

- Thù lao của Trưởng ban Kiểm soát: 5.000.000 đồng/người/tháng.
- Thù lao của các thành viên Ban Kiểm soát: 3.000.000 đồng/người/tháng

4. Chi phí phục vụ hoạt động của HĐQT và BKS

Để thực hiện nhiệm vụ trong phạm vi quyền hạn và nghĩa vụ của mình, HĐQT, BKS sử dụng chi phí tuân thủ theo các Quy chế nội bộ mà Công ty ban hành hoặc theo Nghị quyết mà Hội đồng Quản trị xét thấy cần thiết và báo cáo Đại hội đồng cổ đông trong phiên họp gần nhất.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua!

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT.TC;Hà.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Thượng tá Lê Bá Tân



Số: 04/TT-VTK-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 04 tháng 04 năm 2025

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel;
- Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025, như sau:

1. Yêu cầu đối với đơn vị kiểm toán

- Đơn vị kiểm toán phải nằm trong danh sách các đơn vị đủ điều kiện kiểm toán theo công bố của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Phải có kinh nghiệm kiểm toán các lĩnh vực kinh doanh của Công ty;
- Phải có uy tín về chất lượng dịch vụ và đảm bảo thời gian kiểm toán, phí kiểm toán ở mức hợp lý.

2. Đề xuất của Ban Kiểm soát

Căn cứ theo các tiêu chí trên, Ban Kiểm soát đề xuất danh sách một số Công ty Kiểm toán sau:

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC;
- Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C;
- Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn Tài chính kế toán và Kiểm toán Nam Việt;
- Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Đại Việt.

Ban Kiểm soát kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn một Công ty Kiểm toán trong danh sách các công ty nêu trên theo đề xuất của Ban Kiểm soát và giao Giám đốc ký kết hợp đồng dịch vụ kiểm toán với Công ty Kiểm toán được chọn để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty theo quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT, TC; Truong.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Phan Thế Trường

Số: 05 /TTr-VTK-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 04 tháng 04 năm 2025

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
Về việc chấp thuận các Hợp đồng, giao dịch với người liên quan

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Tư vấn và Dịch vụ Viettel.

Hội đồng Quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận về việc Công ty Cổ phần Tư vấn và Dịch vụ Viettel ký kết các Hợp đồng, giao dịch với các tổ chức, cá nhân thuộc đối tượng “người liên quan” theo Khoản 23 Điều 4 Luật doanh nghiệp 2020. Cụ thể như sau:

I. Báo cáo kết quả ký hợp đồng năm 2024

Được sự đồng ý của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, theo tờ trình số 05/TTr-VTK-ĐHĐCĐ, Người đại diện theo pháp luật của Công ty đã ký các hợp đồng, giao dịch với người liên quan.

1. Các hợp đồng đã ký

Trong năm 2024, Công ty đã ký kết các hợp đồng có tính chất thường xuyên với người liên quan. Cụ thể:

- Tổng số hợp đồng, giao dịch với người liên quan đã ký kết: 350 giao dịch, hợp đồng.
- Giá trị các hợp đồng, giao dịch với người liên quan: 781,2 tỷ đồng.
- Các người liên quan đã ký kết hợp đồng, giao dịch:
 - + Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội;
 - + Các chi nhánh Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội;
 - + Các Công ty mà Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội có khả năng chi phối hoạt động thông qua sở hữu cổ phần, phần vốn góp hoặc thông qua việc ra quyết định của Công ty.

2. Lợi nhuận, giá trị đem lại cho Công ty

Các hợp đồng năm 2024 nêu trên với Tập đoàn Viettel mang lại 141,8 tỷ đồng doanh thu, chiếm 37% tổng doanh thu của Công ty, lợi nhuận trước thuế đạt 15 tỷ đồng chiếm 39% lợi nhuận trước thuế của Công ty.

II. Đề xuất ĐHĐCĐ chấp thuận các hợp đồng, giao dịch với Tập đoàn Viettel năm 2025.

HĐQT kính đề nghị ĐHĐCĐ thông qua các giao dịch, hợp đồng mang tính chất thường xuyên, liên tục với cổ đông là Tập đoàn Viettel có giá trị dưới 35% tổng giá trị tài sản; các giao dịch, hợp đồng dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35%



trở lên tổng giá trị tài sản và các giao dịch, hợp đồng có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản ghi trên BCTC gần nhất của Công ty.

Tổng giá trị các giao dịch, hợp đồng năm 2025 không vượt quá 1.000 tỷ đồng (tăng 28% so với tổng giá trị giao dịch, hợp đồng năm 2024). Lý do: Công ty đặt mục tiêu doanh thu năm 2025 ~ 500 tỷ, tăng 30% so với doanh thu năm 2024 (~ 384 tỷ đồng) Cụ thể như sau:

1. Các doanh nghiệp, đơn vị mà Công ty thực hiện giao dịch:

- Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội.
- Các Chi nhánh của cổ đông Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội
- Các Công ty mà Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội có khả năng chi phối hoạt động thông qua sở hữu cổ phần, phần vốn góp hoặc thông qua việc ra quyết định của Công ty.

2. Phạm vi, nội dung công việc của hợp đồng, giao dịch.

✦ Có thể chia thành các nhóm công việc chính như sau:

- Các dịch vụ tư vấn trong xây dựng. Bao gồm: Tư vấn khảo sát, lập quy hoạch; Tư vấn thiết kế công trình; Tư vấn lập báo cáo kinh tế kỹ thuật, báo cáo nghiên cứu khả thi; Tư vấn thẩm tra dự toán, thiết kế công trình; Tư vấn giám sát thi công, lắp đặt thiết bị công trình; Tư vấn quản lý dự án; Tư vấn khắc phục, sửa chữa thay thế trạm BTS.....
- Các dịch vụ giải pháp xây dựng: Củng cố, sửa chữa, khắc phục hạ tầng công trình....
- Các dịch vụ giải pháp công nghệ thông tin. Bao gồm: Tư vấn thiết kế, triển khai, giám sát phần mềm, hệ thống công nghệ thông tin....
- Các dịch vụ đo kiểm và tối ưu chất lượng mạng. Bao gồm: Dịch vụ đo kiểm chất lượng mạng; dịch vụ đo mô hình truyền sóng; dịch vụ đo phơi nhiễm trường điện từ; dịch vụ tối ưu chất lượng mạng.....
- Các dịch vụ đo kiểm, thử nghiệm, đánh giá chất lượng sản phẩm. Bao gồm: Đo kiểm thiết bị đầu cuối 5G; Thử nghiệm, đánh giá chất lượng sản phẩm công nghệ (TIC).....

✦ Địa điểm thực hiện hợp đồng:

- Trong nước: 63 tỉnh/thành.
- Nước ngoài: Thực hiện hợp đồng dịch vụ đo kiểm, tối ưu chất lượng mạng; dịch vụ tư vấn xây dựng, giải pháp xây dựng...tại các thị trường nước ngoài khác khi các bên có nhu cầu phát sinh trên cơ sở tuân thủ luật Việt Nam và pháp luật tại nước sở tại.
- ✦ Các hợp đồng, giao dịch được thực hiện khi đảm bảo các nguyên tắc:
 - Giá sử dụng trong hợp đồng hoặc giao dịch là giá thị trường tại thời điểm hợp đồng được ký kết hoặc giao dịch được thực hiện;

- Thỏa thuận giữa các bên trong hợp đồng đảm bảo nguyên tắc quyền và nghĩa vụ, lợi ích không trái pháp luật và nguyên tắc giao dịch độc lập.
3. **Thời gian giao kết các hợp đồng, giao dịch:** Từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025.

Người đại diện theo pháp luật của Công ty chủ động quyết định, triển khai ký kết hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan nêu trên theo đúng quy định. Công ty sẽ có trách nhiệm công bố thông tin chi tiết giao dịch liên quan và báo cáo lại ĐHĐCĐ kết quả thực hiện ký kết hợp đồng cả năm 2025 trong kỳ ĐHĐCĐ thường niên năm 2026.

Do thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 dự kiến vào tháng 04/2026, nên ĐHĐCĐ cho phép Người đại diện theo pháp luật ký các hợp đồng từ đầu năm 2026 có tính chất tương tự năm 2025 nhằm đảm bảo pháp lý cho việc thực hiện hợp đồng và lợi ích mang lại cho Công ty. Công ty sẽ có văn bản chính thức báo cáo ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 cho phép thực hiện các giao dịch trên và báo cáo tại kỳ ĐHĐCĐ gần nhất.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua!

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT.ĐT, hienntt84.



Số: 06 /TTr-VTK-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 28 tháng 04 năm 2025

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Về việc kết thúc nhiệm kỳ III (2020-2025) và thông qua nhân sự nhiệm kỳ IV (2025-2030) đối với Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel;
- Căn cứ nội dung đề cử của Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội,

Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT, Ban kiểm soát (BKS) do kết thúc nhiệm kỳ III (2020-2025) và thực hiện bầu cử nhiệm kỳ IV (2025-2030) đối với HĐQT và BKS, để đáp ứng yêu cầu quản trị Công ty trong giai đoạn mới. Với nội dung chi tiết như sau:

1. Thông qua miễn nhiệm thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát do kết thúc nhiệm kỳ III (2020-2025)

- Miễn nhiệm tư cách thành viên HĐQT:

- Ông: Lê Bá Tân
- Ông: Nguyễn Đăng Hùng
- Ông: Nguyễn Địch Tuấn Anh
- Bà: Trương Thị Thu Hà

- Miễn nhiệm tư cách thành viên BKS:

- Ông: Phan Thế Trường
- Ông: Nguyễn Đức Cường
- Bà: Phan Thị Hồng Hạnh

2. Thông qua số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ IV (2025-2030)

Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là: 05 (năm) người.

Số lượng thành viên Ban Kiểm soát là: 03 (ba) người.

3. Danh sách ứng viên HĐQT và BKS do các cổ đông đề cử theo quy định của Điều lệ Công ty

- Ứng viên HĐQT:

- Ông: Đào Xuân Vũ
- Ông: Nguyễn Đăng Hùng
- Ông: Hà Minh Tuấn
- Ông: Nguyễn Hữu Đức



➤ Ông: Vũ Song Hà

- **Ứng viên BKS:**

➤ Ông: Nguyễn Đức Cường

➤ Ông: Nguyễn Duy Trọng

➤ Bà: Trần Thị Minh Thủy

(Chi tiết sơ yếu lý lịch ứng viên đính kèm)

HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua: Số lượng thành viên HĐQT & BKS nhiệm kỳ IV (2025-2030); Danh sách ứng viên HĐQT, BKS và thực hiện công tác bầu cử theo các Tờ trình/Quy chế bầu cử trình Đại hội.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng!

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Thượng tá Lê Bá Tân



Hà Nội, ngày 28 tháng 04 năm 2025

**QUY CHẾ BẦU CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
NHIỆM KỲ 2025-2030**

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này áp dụng cho việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 (Đại hội).

2. Quy chế này quy định cụ thể về tiêu chuẩn, hồ sơ ứng cử, đề cử, nguyên tắc và thể thức bầu cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel tại Đại hội.

Điều 2. Mục tiêu

1. Đảm bảo tuân thủ luật pháp, Điều lệ Công ty và các thông lệ tại Việt Nam;
2. Đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch và đảm bảo quyền lợi của cổ đông và Công ty.

Điều 3. Các nội dung về bầu cử thành viên Hội đồng quản trị/ Ban Kiểm soát

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị được bầu cho nhiệm kỳ 2025-2030 là: **05 thành viên.**

2. Số lượng thành viên Ban Kiểm soát được bầu cho nhiệm kỳ 2025-2030 là: **03 thành viên.**

3. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị/Ban Kiểm soát được bầu là 2025-2030.

4. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Hội đồng quản trị
 - Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định của luật Doanh nghiệp;
 - Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;
 - Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty không được đồng thời là thành viên HĐQT tại quá 05 Công ty khác;
 - Thành viên Hội đồng Quản trị không được là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của Giám đốc và người quản lý khác của Công ty; không được là người có liên quan của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý Công ty mẹ.

- Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ công ty.

5. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Ban Kiểm soát

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;

- Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác.

- Không được giữ các chức vụ quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty.

- Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ công ty

Điều 4. Đề cử, ứng cử vào Hội đồng quản trị/Ban Kiểm soát

1. Nguyên tắc đề cử, ứng cử.

Cổ đông có thể tự ứng cử mình, đề cử ứng viên hoặc cùng nhau lập nhóm để đề cử ứng viên vào Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ tối thiểu 10% số cổ phần có quyền biểu quyết có quyền ứng cử, đề cử các ứng viên vào Hội đồng quản trị/Ban Kiểm soát. Số lượng ứng viên được đề cử là:

Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để ứng cử, đề cử các ứng viên vào Hội đồng quản trị/Ban Kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến dưới 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa tám (08) thành viên.

Việc đề cử phải lập bằng văn bản và được gửi đến Công ty chậm nhất hai (02) ngày trước ngày khai mạc.

2. Hồ sơ đề cử, ứng cử.

- Đơn đề cử ứng viên/Đơn ứng cử vào Hội đồng quản trị/Ban Kiểm soát (theo mẫu).

- Lý lịch cá nhân của ứng viên Hội đồng quản trị (theo mẫu, có dán ảnh 4x6).

- Bản sao có chứng thực các văn bằng, chứng chỉ chứng minh trình độ chuyên môn của ứng viên.

- Báo cáo công khai các lợi ích liên quan của ứng viên theo quy định tại Điều 164 Luật Doanh nghiệp 2020.

3. Nơi nhận hồ sơ đề cử, ứng cử.

Hồ sơ đề cử, ứng cử phải gửi trực tiếp hoặc gửi bằng phương thức bảo đảm qua đường bưu điện về địa chỉ:

- Phòng Tài chính - Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel - Tầng 3 Tháp Tây, Số 72 Trần Đăng Ninh, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.

- Điện thoại: 0333.866668 - Email: phantruongcpa@gmail.com (nếu gửi email thì phải nộp lại bản gốc khi đăng ký tham dự trước cuộc họp).

Ghi chú: Để công tác chuẩn bị tài liệu, tổ chức các thủ tục bầu cử được nhanh chóng và đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành, trân trọng đề nghị cổ đông gửi hồ sơ đề cử, ứng cử tới địa chỉ nêu trên trước ngày 26/04/2025. Trong trường hợp không thể gửi hồ sơ kịp thời hạn trên, đề nghị cổ đông gửi email trước hồ sơ đề cử, ứng cử về Công ty và gửi hồ sơ gốc cho Ban Tổ chức khi làm thủ tục đăng ký tham dự Đại hội.

Điều 5. Nguyên tắc bầu thành viên Hội đồng quản trị/Ban Kiểm soát

1. Bầu cử công khai bằng hình thức bỏ phiếu kín.

2. Trước cuộc họp, cổ đông đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị/Ban Kiểm soát có đủ hồ sơ theo quy định khoản 2, Điều 4 quy chế này gửi về Ban Tổ chức trước ngày họp Đại hội hai (02) ngày làm việc. Chỉ những hồ sơ ứng cử hoặc đề cử đáp ứng đủ điều kiện ứng cử hoặc đề cử và đồng thời những ứng viên đáp ứng đủ điều kiện tương ứng của thành viên HĐQT/Ban Kiểm soát mới được đưa vào danh sách ứng cử viên công bố tại Đại hội.

3. Việc bầu thành viên Hội đồng quản trị/Ban Kiểm soát được thực hiện theo nguyên tắc bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết bằng số cổ phần sở hữu của mình nhân (x) với số thành viên Hội đồng quản trị/Ban Kiểm soát được bầu. Cổ đông có quyền sử dụng tổng số quyền bầu cử của mình bầu cho một ứng cử viên; hoặc một số ứng cử viên với số lượng quyền bầu cho mỗi ứng cử viên bằng nhau hoặc không bắt buộc phải bằng nhau; hoặc chỉ bầu một phần tổng số quyền bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên, phần quyền bầu còn lại có thể không bầu cho bất kỳ ứng cử viên nào.

4. Mỗi cổ đông được phát một (01) phiếu bầu cử thành viên HĐQT (màu hồng) và một (01) phiếu bầu cử thành viên Ban Kiểm soát (màu xanh da trời) trong đó đã ghi sẵn tên các ứng viên.

5. Trên phiếu ghi rõ danh sách các ứng cử viên; mã cổ đông, số cổ phần sở hữu/hoặc đại diện, số phiếu biểu quyết, có đóng dấu treo của Công ty. Cổ đông có trách nhiệm kiểm tra thông tin trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải báo ngay cho Ban tổ chức để đổi phiếu bầu khác.

6. Cổ đông lựa chọn bầu theo 1 trong 2 hình thức:

- Hình thức chia đều số phiếu cho các ứng viên: cổ đông đánh dấu “X” hoặc “√” vào ô vuông ở cột “Biểu quyết chia đều tổng số phiếu cho các ứng viên

9106
NG T
PH
VÀ DI
ETTI
NH - T

được chọn” ứng với tên ứng viên muốn bầu. Bầu theo hình thức này được hiểu là từng ứng viên được chọn sẽ có số phiếu biểu quyết bằng nhau và bằng tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông chia cho tổng số ứng viên được chọn (chỉ cần đánh dấu “X” hoặc “√” vào ô cần lựa chọn).

- Hình thức điều chỉnh số phiếu: cổ đông muốn bầu cho ứng viên nào thì viết số phiếu biểu quyết cho ứng viên đó vào cột “Biểu quyết có điều chỉnh số phiếu cho từng ứng viên” ứng với tên ứng viên muốn bầu. Nếu cổ đông không bầu cho một hoặc một số ứng viên thì để trống.

7. Tổng số phiếu biểu quyết trên phiếu bầu cử của mỗi cổ đông không được vượt quá số cổ phần sở hữu của cổ đông nhân với số thành viên Hội đồng Quản trị/ Ban Kiểm soát.

8. Người trúng cử thành viên Hội đồng Quản trị/Ban Kiểm soát được xác định theo số phiếu biểu quyết tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng viên có số phiếu biểu quyết cao nhất cho đến khi đủ số thành viên. Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng Quản trị/Ban Kiểm soát thì Đại hội sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu bằng nhau đó để chọn người có số phiếu cao hơn.

9. Những phiếu bầu cử sau đây là không hợp lệ:

- Phiếu không phải là phiếu do Ban bầu cử phát ra; Phiếu không có dấu của Công ty;

- Tổng số phiếu biểu quyết cho các ứng viên lớn hơn số phiếu biểu quyết được quyền bầu theo quy định tại khoản 3 điều này;

- Phiếu ghi thêm tên người ngoài danh sách ứng cử viên được Đại hội thông qua hoặc gạch tên các ứng viên;

- Phiếu có tẩy xóa, cạo sửa nội dung, viết thêm các nội dung khác ngoài quy định của Phiếu bầu (trường hợp viết sai hoặc bị rách phải đề nghị đổi lại phiếu mới);

- Phiếu không có đủ chữ ký xác nhận và ghi rõ đầy đủ tên của cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông.

10. Thủ tục kiểm phiếu được tiến hành ngay sau khi kết thúc việc bỏ phiếu. Kết quả kiểm phiếu được lập thành Biên bản kiểm phiếu có chữ ký của tất cả các thành viên Ban Kiểm phiếu và Đại biểu giám sát (nếu có).

Điều 6. Công bố kết quả trúng cử

1. Căn cứ Biên bản kiểm phiếu, Ban Kiểm phiếu sẽ công bố kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị/Ban Kiểm soát ngay tại Đại hội.

2. Kết quả này sẽ được ghi nhận tại Nghị quyết Đại hội.

Điều 7. Hiệu lực

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua với tỷ lệ trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp và chỉ áp dụng cho việc bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025-2030./.



TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA



Thượng tá Lê Bá Tân

